美終

羊咍岐卜田蹐𢭸詠𠊛礼共欺𠊛各法㳥𢧚𠼲縁𠬠々

旋蹐後㦖𠸦𢧚𠊛𩂟支沈洞𧍝圣阞𡂶星日𠊿姑𢧚𨅸𡄎𠊛𥙩後𠊛𠀧

𡀳𣎀姑地坊東边中𠁑安𠊛𠯇𠛌𢧚各𦹵蹐𢧚安𠊛𠊝𣎃𣎀𢢯朱特

𠊛𤤰𡗶代𡗶𠦳代𡘯𡗶𡗶共𠯇𠬠𡗶𡗶指𣎃𠛌美𠊛經各㳥𠬠𡗶

由蹐𣈜掯詠𠊛欺𠊛礼共𠊛各法㳥𢧚𠼲𢧚𠊛𠀧𠀧𢧚𠼲𠊛𠬠𣎃々次

Do tẹ quen Đội mọi khi làm lễ cử làm cái phép sa ca ra men tô ci chi ra làm hai phần thứ

BNP COD. 7968

Y.4.52

COD. 7968

BNP COD. 7968

一揞𡨸劉美仍𡗋𡨸決㨂由蹎旱揞詩欺〻多揞𠀧礼肎岩決个之〻揞
𡨸劉美仍吟揞詩欺𠀧法決歌𡗶吟𦓡
𥪝辰𠀲重㐌〻㐌班法矌朱花蹎後安𢆥特𡨸聀決㩃〻由蹎欺㐌别詩
肖𡗶星朱許油麻𡨸别美肖𠇍朱堵双𥪝㧅𥿁各花蹎後条朱别又仍
𠞺勤師詩欺𠀧礼共欺多各法決歌𡗶㛪𠀲朱别𠇍思𣘃〻朱𡗶役
悋重𠇍唐丕各花蹎後師呼𠞺𠇍科条朱𪡔功共真役業奇𡗶通别味

𡗶星𠛌𠱊𠀧𡗶𠇍巴𡨸朱新𡨸段社役命朱䏧報尾吏𠀧欺𠀧礼共𠀧
各法秋詩旦仍吟𠇍对師海想𠀧𠇍朱特合役美役𠇍共各𠞺詩秋𠱊𠀧
𡗶如䏧别吶仍肖畢些肖吶秋𡨸别𠇍仍𠞺𠇍丕各花蹎後師𢭸𢆥𡨸
𠀲重𠀧㐌頭朱各花蹎䟻特𡨸聀決全下由蹎𡗶𠬠悋重達𠼦各聀世
問秋𠀧仍役𡨸聀𠇍朱師𢭸𡨸𡨸東役常重音特共各役𠇍共𡨸
東𠞺常業𡨸𠀲重𠀧各𠞺𠇍女𢞂科各花蹎後𠀧易科𡨸东𡗶功𡨸

vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

朱別羡仍劍㐌姅𡗶畨英𨀈序𠰘如劍𠫾主亇判中𣎏件㕵𠶢肖𠊛補
𠄼𡥵朱通姅𡗶仕補胃矯𠬠仍役𠁑𡨹泱受下由𨁪𤄷𢭸理𢜝紒各𦹵𨁪
移李𣈙𢆥朱許双𠬠些𠊛別智州各𦹵𨁪移𠊛拪特仍理𠆳尾吏些忘
𦓿仁𠫾各𦹵𨁪移𡗶几𡗶𠫾生𦟐𠁑各役蛤奉𠫾主亇𡢐五些𡥵劍
𠺥𠬠之役閟保各𦹵𨁪移仍劍要𢚸朱特別𠆳些中𣈙𢚸朱通𦋦退
吏𠬠些𠊛指役𡥵劍羡各𠰘𠺥星於中各𡢐𠆳朱埮𫅷𢆥淶𠯦𡗶扒役𠰘𠶢

双𠬠些𠊛𠊚对次序𡗶要𫅷𢆥𢬣特次序𠁑𠰘𡗶星如𡗶𣈙胃泱祿
英𣈙移須𨕭祿𡢐羡𢆥𡗶理𢆥𫅷劉羡如体𠆳𡢐五些𠊛序遶𠰘安
𡗶𫅷𨕭𠫾𠰘𡗶星𧵑𠰘安𡢐𡗶𠇮羡𠰘𠆳如引各𦹵𨁪移朱別𠫾𠆳尾
吏油𫅷些𠊛𠺥功𢬣役𠰘安𡢐指𠁑劉𠫾役𠰘𡗶星朱𡗶𡢐双𠬠𠯦䢖
𨔍𠆳𡗶格𡢐序朱戰𠇍𡗶理𢆥𫅷𢬣特如体𠆳買𡗶五𡗶𡢐欺序用𡢐𠰘
安𡗶朱特劉𠫾役𠰘𡗶星双𠬠些𠇍𡗶日𠰘𡗶星𧵑各𠰘𠆳朱各𦹵𨁪移

特別仍哨仌罒哨吟迍淬涿朱㗂丈哨罒星朱許
丈𠇍些𢀨𡗶仌許㗂各烝仌朱各葩蹐稜𢧚哨安𡤓秝詳㐌𢧚䊷倒
律吝方垩葩々紗些𢧚役哨罒星秝詳因𠁀𠄼仌些𢀨𡗶仌許㗂各烝
意朱磨啈玲哨安𡤓没𡗶仌許㗂朱特引丈哨罒星秝退𢧚五油秝
些迍別𡗶㶫㐌㗂如哨安𡤓黙吳姅些拱迍冈哀𠀧𢧚羮𠄩劉丈𢭂
体仌𡗶劢引美哨罒星朱許欣吶朱玲安𡤓双𦖑拱迍㗂劢達朱
𡗶仍刻停𡗶朱各葩蹐稜特堆朱𡗶仌𢧚五些湥吝葩蹐稜𨨧㐌
如斟許㗂𡗶些𢴐𩄲各葩蹐稜朱𢴐劢𡗶湥𦝄阻来朱此特𠫾𠊛
𢀨主齐𢴐𡗶𢴐劢丈世㐌丈特逢天堂共㐌秝感恩共𢁋𦖑
主吝代々庄劳

亜綿

vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

差文坦𡗶沚丕𠁑由蹄揹詳𣘃𠊛各法汝歆𠰘哰𫗒

分次一

phần thứ nhất

美各經𡗶沚丕𠁑由蹄揹詳𣘃𠊛礼

nghĩa các kinh đóng sa che r do tê quen đọc khi làm lễ

次序礼眉沙

Thứ tự lễ missa

ordo misse

vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

Psal.

Thầy Cả	S.	
xin chúa Deo ban sự sáng người cùng đấu thật thà người hai sự ấy để đem tôi đi cùng đưa đến núi th. người và đến những nơi kính ng.	Emitte lucem tuam et veritatem tuam ipsa deduxerunt me et adduxerunt in montem Sanctum tuum et in tabarnacula tua	

Kẻ júp	m.	
Vì chưng người là chúa Deo là sức mạnh tôi nhân sao đã bỏ tôi cùng nhân sao tôi bước đi lo buồn khi kẻ thù làm khốn tôi	quia tu es Deus fortitudo mea quare repulysti me et quare incedo trystis dum inimicus affligit	

Thầy Cả	S.	
xin chúa Deo xét mình tôi cùng lìa ra việc tôi cho khỏi những người chẳng phải là thánh cùng cứu tôi cho khỏi người dữ cùng và dối	Deus judica me et discerne causam meam de gente non Sancta et erue me ab homine iniquo et doloso	

Kẻ júp	m.	
đến chúa Deo là kẻ làm cho vui những tuổi đang thì tôi	ad Deum qui letificat juventute meam	

Thầy Cả	S.	
tôi sẽ vào đến bàn thờ chúa Deo	Introibo ad altare Dei	

In nomine Patris et Filii et Spiritus Sancti

nhân danh cha và con và phi ri tô Sang to

Amen

BIBLIOTHECA NACIONAL DE LISBOA

BNP COD. 7968

Kẻ giúp — m. Ad Deum qui lætificat juventutem meam

Kẻ giúp đến chúa Deo là kẻ làm cho vui những tuổi đang thì tôi

v. Adjutorium nostrum in nomine Domini

Sức mạnh giúp chúng tôi ở nơi tên chúa Dủ mlời

Kẻ giúp — m. Sicut erat in principio et nunc et semper et in sæcula sæculorum Amen

Kẻ giúp như đế có thuở trước hết và rày và mãi cữ đời đời chớ gì

thầy Cả — S. Introibo ad altare Dei

thầy Cả tôi sẽ bước vào đến bàn thờ chúa Deo

thầy Cả — S. Gloria Patri et Filio et Spiritui Sancto

thầy Cả mọi sự sang trọng cho đức chúa chà và Con và phi ri tô Sang tô

Kẻ giúp — m. Spera in Deo quoniam Confiteor illi adhuc Salutare vultus mei Deus meus

Kẻ giúp hãy cậy cữ chúa Deo vì chúng tôi sẽ xưng ra cữ ngài nữa ngài là mọi sự lành mặt mũi tôi cữ là Deo tôi

thầy Cả — S. Confitebor tibi in cythara Deus Deus meus anima mea quare es tristis et quare conturbas me

thầy Cả tôi sẽ xưng ra cữ ngài đang khi nầy đàn cầy chúa Deo Deo tôi ở linh hồn tôi nhân sao mày ở lo luôn cữ nhân sao mày làm hồn tôi

Kẻ giúp — m. et introibo ad altare Dei ad Deum qui lætificat juventutem meam

Kẻ giúp và lại tôi sẽ bước vào đến bàn thờ chúa Deo đến chúa Deo là kẻ làm cho vui những tuổi đang thì tôi

BNP COD. 7968

thừa	[illegible]	R
là	罗	
kẻ	几	Qui
đã	㐌	
làm	爫	fecit
nên	𢧲	
blời	𡗶	cœlum
cùng	共	et
đất	坦	terram

tôi	碎	Confiteor
xưng	稱	
cùng	共	
chúa	主	
Deo	𬉵	Deo
có	固	
phép	法	omnipotenti
vô	無	
cùng	窮	
thánh	聖	beatæ
ma	瑪	Mariæ
ri	移	
a	亞	
blọn	𡗋	Semper
đời	代	
đều	𨑮	
trinh	貞	Virgini
thánh	聖	beato
mi	弥	Michael
ghê	奇	
a	亞	
rê	移	Arcangelo
can	干	
giô	𣘃	
thánh	聖	beato
jo	振	Joanni
an	安	
băp	振	baptista
ti	果	
si	𠹷	

ta	些	
hai	仁	
thánh	聖	Sanctis
tông	宗	
đồi	徒	Apostolis
phê	批	
rô	魯	Petro
cũ	共	et
bảo	保	
lộc	祿	Paulo
các	各	omnibus
thánh	聖	Sanctis
và	吧	et
bầy	𠐳	Vobis
anh	英	
em	俺	fratres
vì	爲	quia
chúng	众	
tôi	碎	
đã	㐌	
phạm	犯	peccavi
tội	罪	
quá	過	nimis
lắm	𠰺	
và	吧	
cảo	𢀭	
dọu	動	Cogitatione

lảo	𠑬	
lo	𢗼	
mlời	𠳒	
nói	吶	verbo
và	吧	et
việc	役	
làm	爫	opere
tội	罪	Culpa
tôi	碎	mea
tội	罪	Culpa
tôi	碎	mea
tội	罪	culpa
tôi	碎	mea
cả	𢀭	
trảo	重	maxima
vì	爲	
lẽy	礼	Deo
tôi	碎	
xin	𠳨	precor
thánh	聖	beatem
ma	瑪	Mariam
ri	移	
a	亞	
blọn	𡗋	
đời	代	Semper
đều	𨑮	
thinh	貞	Virginem

thánh	聖	beatum
mi	弥	Michaelem
ghê	奇	
a	亞	Arcangelum
rê	移	
can	干	
giô	𣘃	
thánh	聖	beatum
jo	振	
an	安	Joannem
bap	八	Baptistam
ti	果	
S	𠹷	
ta	些	
hai	仁	
thánh	聖	Sanctos
tông	宗	
đồ	徒	Apostolos
phê	批	
rô	魯	Petrum
và	常	
bảo	保	et
lộc	祿	Paulo
cái	各	omnes
thánh	聖	Sanctos
cũ	共	et

bầy	𠐳	Vos
anh	英	fratres
em	俺	
cầu	求	orare
cho	朱	pro
tôi	碎	me
cùng	共	ad
chúa	主	Dominum
Deo	𬉵	Deum
chúng	众	nostrum
tôi	碎	

BNP COD. 7968

Đức chúa blời ở cùng bay	[illegible]	℣ Dominus cum Vobis
thưa và ở cùng linh hồn người	[illegible]	℟ et cum Spiritu tuo
ta phải cầu nghiện	[illegible]	oremus.

lạy Đức chúa mlời hãy nghe mlời tôi cầu xin	[illegible]	℣ Domine exaudi orationem mea
thưa và xin cho tiếng tôi kêu đến cùng ngươì	[illegible]	℟ et clamor meus veniat ad te

lạy Đức chúa blời hãy tỏ ra Đức thương yêu ngươì cho chúng tôi	[illegible]	℣ Domine ostende misericordiam tuam nobis
thưa	[illegible]	℟
cùng ban mọi sự lành ngươì cho chúng tôi	[illegible]	et da Salutare tuum nobis

chúa Deo ngươì blở mình cùng chúng tôi sẽ làm cho chúng tôi sống	[illegible]	℣ Deus tu Conversus nos vivificabis
thưa	[illegible]	℟
và dân ngươì sẽ mừng blở cùng ngươì	[illegible]	et plebs tua lætabitur in te

xin chúa Deo có phép vô cùng và nhân lành ban cho chúng tôi phép in đu phép giải cùng phép tha những tội chúng tôi	[illegible]	Dominus omnipotens et misericors tribuat nobis indulgentiam absolutionem et remissionem peccatorum nostrorum
thưa chớ gì	[illegible]	℟ Amen

xin chúa Deo có phép vô cùng thương xem bay mà tha dẳn những tội bay thì đem bay đến nơi sống vô cùng	[illegible]	Deus omnipotens misereatur vestris et dimissis peccatis vestris perduat vos ad vitam æternam
thưa chớ gì	[illegible]	℟ Amen

texto em latim, 2ª coluna: texto em caracteres Nôm
vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

lạy	禮	Domine
đức	德	
chúa	主	
blời	𡗶	
chúng	众	
tôi	𤳆	quaesumus
xin	嗔	
cất	拮	aufera
cho	朱	
chúng	众	
tôi	𤳆	nobis
khỏi	𠺌	
những	仍	iniquitates
tội	罪	
chúng	众	
tôi	𤳆	nostras
cho	朱	ut
chúng	众	
tôi	𤳆	
được	特	
trí	智	mentibus
khôn	坤	
sạch	瀝	puris
sẽ	仕	
mà	麻	
đáng	當	mereamur
vào	𠓨	introire
đến	旦	ad
nơi	尼	
thánh	聖	Sancta

các	各	Sanctorum
thánh	聖	
vì	爲	per
Ki	基	
ri	移	christum
xi	吹	
tô	蘇	
chúa	主	Dominum
chúng	众	nosturum
tôi	𤳆	
chớ gì	渚之	Amen

lạy	禮	Domine
chúa	主	
Deo	低	
chúng	众	
tôi	𤳆	
xin	嗔	oramus
ng.	㝵	te
vì	爲	per
công	功	
nghiệp	業	merita
những	仍	
thánh	聖	Sanctorum
ng.	㝵	tuorum
là	羅	
kẻ	几	quorum
có	固	
xưởng	昌	reliquiae
thánh	聖	
ở	於	Sunt
Đêy	低	hic
và	吧	et
các	各	omnium
thánh	聖	Sanctorum
thì	時	ut
làm	爫	
ơn	恩	digneris
tha	赦	indulgere
các	各	omnia
tội	罪	
tôi	𤳆	mea

chớ gì	渚之	Amen
Chúa	主	
Deo	低	Kirie
thương	傷	
xem	𥆾	eleison
vân vân	云〻	
Khi	基	christe
ri	移	
xi	吹	
tô	蘇	
thương	傷	eleison
xem	𥆾	
vân vân	云〻	

mọi	每	
sự	事	
sáng	𤏬	Gloria
trảo	𤍊	
ở	於	in
trên	𨕭	excelsis
blời	𡗶	
cho	朱	
chúa	主	
Deo	低	Deo
và	吧	et
dưới	𠁑	in
đất	坦	terra
bằng	平	
an	安	pax
cho	朱	
những	仍	
ng.	㝵	hominibus
lão	老	voluntatis
lành	𡅏	bona
chúng	众	
tôi	𤳆	
khen	𠸦	laudamus
ng.	㝵	te
mừng	明	benedicimus
ng.	㝵	te
lạy	禮	Adoramus

ng.	㝵	te
khảo	考	
khen	𠸦	Glorificamus
ng.	㝵	te
cám	感	
ơn	恩	agimus gratias
ng.	㝵	tibi
vì	爲	propter
sự	事	
sáng	𤏬	
trảo	𤍊	gloriam
cả	奇	
thể	体	magnam
ng.	㝵	tua
lạy	禮	
chúa	主	Domine
Deo	低	Deus
là	羅	
Vua	𤤰	Rex
thien	天	
Đàng	堂	coelestis
chá	吒	Pater
có	固	
Deo	低	Deus
phép	法	
vô	無	
cùng	窮	omnipotens

texto em latim, 2ª coluna: texto em caráteres NÔM (sino-vietnamita), 3ª coluna: texto em vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

chúa Deo có phép vô cừ hay làm cho sạch lào tôi cùc môi tôi chúa Deo là kẻ đá lấy than lửa ma làm cho sạch môi oủ th! i

Deus omnipotens munda cor meum ac labia qui calculo ignito mundasti labia

℣

chúi chúa mhôi ở cùng bay

Dominus cum vobis

thừa và sỹ cùng linh hồn ngỉ

℟ et cum Spiritu tuo

tô cùng chúa Đức phi ri tô Sang tô có nơi vô sự sang trạo Deo chà

Cum Spiritu Sancto in gloria Dei Patris

chớ gi

Amen

thương xem chúng tôi vì chưng có một ngỉ là thánh có một ~~một~~ ngỉ là chúa có một ngỉ rất cao lạy Jesu Khi ri xi

miserere nobis quoniam Solus tu Sanctus Solus tu Dominus Solus tu altissimus Jesu christe

hạ hãy thương xem chúng tôi là kẻ cất những tội thiên hạ hãy chịu lấy mlời chúng tôi cầu xin là kẻ ngự bên hữu Đức chúa chà hãy

mundi miserere nobis qui tollis peccata mundi Suscipe deprecationem nostram qui sedes ad dexteram Patris

lạy Đức chúa blời là một con Jesu Khi ri S tô lạy chúa Deo con chên chúa Deo con Đức chúa chà là kẻ cất tội những thiên

Domine unigenite Fili Jesu christe Domine Deus Agnus Dei Filius Patris qui tollis peccata

BNP COD. 7968

Vietnamese	Nôm	Latin
Đầu hết	頭 [illegible]	Initium
hay là những mới giữa thì	咍 [illegible] 仍 [illegible] 精 [illegible]	Vel Sequentia
e van ge li o	[illegible] 文 [illegible]	Sancti Evangelij
vân vân	云云	
thưa	[illegible]	℟
Lạy Khi ri xi tô	[illegible]	christe
chúng tôi khen người	[illegible]	Laus tibi

Vietnamese	Nôm	Latin
Đức chúa blời ở cữ bay	[illegible] 主 [illegible]	℣ Dominus cum vobis
thưa	[illegible]	℟
và ở cữ linh hồn ngươi	[illegible] 靈魂 [illegible]	et cum Spiritu tuo

Vietnamese	Nôm	Latin
xin Đức chúa blời ở	[illegible] 主 [illegible]	Dominus
trao lão tôi	[illegible] 中 [illegible]	Sit in Corde meo
và ở nơi môi tôi	[illegible] 枚 [illegible]	et in labiis meis
cho Đức khê cho đáng	[illegible]	ut annuntiem digne
và phải thể	[illegible] 体	et Competenter
e van ge li ô	[illegible] 文 [illegible]	Evangelium
ngươi	[illegible]	Suum
chớ gì	[illegible] 之	Amen

Vietnamese	Nôm	Latin
Lạy chúa	禮主	Domine
Deo hãy	[illegible]	jube
dạy làm phép bên sao	[illegible] 法 [illegible]	benedicere

Vietnamese	Nôm	Latin
e van ge li ô	[illegible] 文 [illegible]	Evangelium
ngươi	[illegible]	Tuum

Vietnamese	Nôm	Latin
Sa i a phô rô phê ta	[illegible] 依亞 [illegible]	Ysaiæ propheta
hãy lấy lão nhân lành	[illegible] 仁 [illegible]	miseratione grata
ngươi	[illegible]	Tua
mà ban ơn	[illegible]	dignare
làm cho sạch tôi	[illegible]	mundare me
như thể ấy	如体 [illegible]	
cho được	[illegible]	ut valeam
khê	[illegible]	nuntiare
cho đáng	[illegible]	digne
thánh	聖	Sanctum

texto em latim, 2ª coluna: texto em caracteres NOM (...
vietnamita, em caracteres romanizados
BNP COD. 7968

xin Đức chúa blời vì những lời Ðính e van ge li o phá những tội chúng tôi

[illegible]

per dicta Evangelica deleantur delecta nostra

tôi tin có một Deo chả có phép vô cử cả kẻ dựng nên mlời đất các sự xem thấy cử xem chẳng thấy và có một chúa Jesu

[illegible]

Credo in unum Deum omnipotentem factorem celi et terre omnium visebilium et et unum Dominum Jesum

Khi ri s tô là một Con chúa Deo và bởi Đức chúa chả sinh ra trước hết cái đời chúa Deo bởi chúa Deo sự sáng bởi sự

[illegible]

Christum unigenitum Filium Dei et ex Patre natum ante omnia secula Deum de Deo lumen de

sáng Deo thật bởi Deo thật sinh ra chẳng có làm ra cũ một tính cũ Deo chả bởi kẻ ấy mà nên mọi sự cũ là kẻ vì

[illegible]

lumine Deum verum de Deo vero genitum non factum Consubstantialem Patri per quem facta sunt omnia Qui propter

loài người chúng tôi cũ vì rỗi linh hồn chúng tôi bởi blời đã xuống cũ cấy tính xác thịt bởi chúa Đức phi ri tô sáng

[illegible]

homine nos et propter salutem nostram de cœlis descendit et est incarnatus de Spiritu Sancto

tôi và bởi vì máu ma ri a đồu trinh cũ chịu làm người cũ chịu đóu danh vì chúng tôi chúng thì phao thi ô

[illegible]

ex Maria Virgine et est factus homo etiam Crucifixus pro nobis Sub Pontio

BNP COD. 7968

phi là tô đã chịu nạn cũng phải táng cũng đã sống lại ngày thứ ba như đã chép traỏ Sôm truien cũng đã lên trên

丕吳荼迻𠅎難共沛葬共𠅎𤯩吏𣈜次𠀧如𠅎劄中讖傳共𠅎蓮𨕭

Pilato passus et est sepultus et resurrexit die tertia Secundum Scriptum et ascendit in

nlời ngự bên hữu Deo chả và hai sẽ đến ngự nguy sáng láng phán xét kẻ sống và kẻ chết ng. sẽ trị nước chẳng có khi

𡗶𡎥邊右𠁀吒尾夾仕𠅎威僾𠃣朗判𥋳几𤯩㗂几𣩂𠊛仕治渃庄固欺

cœlum Sedet dexteram Patris et iterum venturus cum gloria judicare vivos et mortuos cujus regni non erit

hết tôi cũng tin có Đức chúa phó ri tô Sang tôi là Đức chúa blời cũng là kẻ hay ban sự sống và kẻ bởi Đức chúa chà

歇碎拱信固德主丕移𠀲山𦝄𠀧𠁀主令共𠀧几咍班事𤯩㗂几𤳆德主吒

finis et in Spiritum Sanctum Dominum et vivificantem qui ex Patre

Và Đức chúa Con hiện ra cũng là kẻ phải thờ lạy cũng ngợi khen làm một cùng Đức chúa chà cùng Đức chúa con cũng là kẻ phán ra

㗂德主昆現𠚢共𠀧几沛𥙩𥚄共𠰘肯𪝳𠬠共德主吒共德主昆共𠀧几判𠚢

que Filio procedit qui adoratur et Conglorificatur Simul Cum Patre et Filio qui locutu

nơi miệng những phả rô phe ta tôi cũng tin có một thánh Ca tô li ca và a pho s tô li ca e ghe

𡊲𠯅仍甫嚕𠫾些碎拱信固𠬠聖歌蘇璃歌㗂亞浦士蘇璃歌依計

est pro prophetas et in unam Sanctam Catholicam et Apostolicam Ecclesiam

lê si a tôi xưng ra một phép rửa tội để mà tha những tội và tôi trông sự sống lại những kẻ chết cũng sự

禮枝亞碎稱𠚢𠬠法𣳮罪底麻赦仍罪㗂碎𥉫事𤯩吏仍几𣩂共事

Confiteor unum baptisma in remissionem peccatorum et expecto resurrectionem mortuorum et

BNP COD. 7968

Để	底	
mà	麻	ut
làm	爫	
ích	益	proficiat
cho	朱	
tôi	碎	mihi
và	常	et
kẻ	几	
ấy	以	illis
Được	特	ad
rỗi	𤄯	Salutem
linh	灵	
hồn	魂	
mà	麻	in
sống	𤯩	
vô	無	œternem
cùng	窮	
chớ gì	渚之	Amen

biếng	丙	negligentiis
tôi	碎	meis
cũng	共	et
vì	為	pro
cái	丐	omnibus
kẻ	几	
ở	於	
chung	終	Circumstantibus
quanh	觥	
đấy	低	
về	尾	Sed
hại	吏	et
vì	為	pro
cái	各	
kẻ	几	omnibus
tin	信	fidelibus
đạo	道	christianis
khi	基	
vì	被	
s	𡎝	
tô	𣘃	
kẻ	几	
còn	群	
sống	𤯩	vivi
kẻ	几	atque
cũng	共	
đã	㐌	
chết	折	defunctis

là	罢	famulus
tôi	碎	tuus
ngươi	𠊛	offero
dâng	𢭸	
cho	朱	
ngươi	𠊛	tibi
là	罢	
Deo	𣇞	Deo
tôi	碎	meo
sống	𤯩	vivo
và	常	et
thật	實	vero
vì	為	pro
những	仍	
tội	罪	peccatis
chẳng	庄	
kể	計	innumerabilibus
xiết	切	
và	常	et
những	仍	
sự	事	
mất	秩	offensionibus
sao	𡗅	
cũng	共	et
những	仍	
sự	事	
làm	爫	

Lạy	禮	Pater
Cha	吒	
thánh	聖	Sancte
có	固	
phép	法	omnipotens
vô	無	
cùng	窮	
là	罢	Deus
Deo	𣇞	
hằng	恒	
có	固	
vô	無	aterne
cùng	窮	
hãy	咳	
chịu	召	Suscipe
lấy	𥙩	
của	貼	hostiam
lễ	礼	
sạch	𣹓	immaculatam
sẽ	仕	
này	尼	hanc
là	罢	
của	貼	quam
tôi	碎	ego
là	罢	
kẻ	几	
chẳng	庄	
đáng	當	indignus
cũng	拱	

Dấu	𢀭	℣
chúa	主	Dominus
blời	𡗶	
ở	於	
cùng	共	cum
bay	拜	vobis
thưa	𠳚	℟
và	常	et
ở	於	cum
cùng	共	
linh	灵	
hồn	魂	Spiritu
tam? ngươi	𠊛	tuo

Sống	𤯩	vitam
đời	代	
sau	𡢐	Sœculi
sẽ	仕	
đến	旦	venturi
chớ gì	渚之	Amen

BNP COD. 7968

lạy Đức chúa blời xin ng. chịu lấy chúng tôi có lào khiêm nhường vì có lào ăn nan tôi cũ xin cho chúng tôi được tế lễ trước mặt ng.	Domine à te Suscipiamur in Spiritu humilitatis et in animo Contrito et Nostrum Sacrificium in Conspectu tuo
ng. Đức chúa blời uy nghe cho chúng tôi cũ cả và thế gian được rồi linh hồn chớ gì	tuæ Divine Magestatis pro nostra et totius mundi Salute Amen
lạy Đức chúa blời chúng tôi dâng cho ng. chén một sự lành mà xin Đức lão lành ng. cho no được mùi thơm êm ái mà lên đến mặt	Domine offerimus tibi Calicem Salutario deprecantes chementiam tuam ut cum odore Suavitatis ascendat in Conspectus
Con ng. chúa chúng tôi là kẻ sống và trị cũ ng. làm một cũ Đức chúa Phi ri tô Sang tô cũ cả chúa Đeo cho đến các đời đời chớ gì	Filius Dominus noster qui vivit et regnat cum te in unitate Spiritus Sancti Deus per omnia Sæcula Sæculorum amen
nước và rượu này cho được thông cùng tính Đức chúa blời cũ kẻ đã làm ơn chịu lấy phần tính loài ng. chúng tôi là Jê su Khi ri s	aqua et vini hujus esse Consortes divinitatis ejus qui est dignatus fieri particeps humanitatis nostre Jesus christus
lạy chúa Đeo là kẻ đã dựng nên bản tính ng. ta cách lạ cũ đã chữa hai cách lạ hơn hay ban ơn cho chúng tôi vì phép mầu nhiệm	Deus qui condidisti dignitatem Substantiæ humanæ mirabiliter et reformasti da nobis per misterium

vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

lay chúa Dức blời dã yeu mến sự tốt lành nhà ngĩ cũ nơi chúa sự sang traọ ngươi

Domine dilexi decorem Domus tuæ et locum habitationis gloriæ tuæ

cho Dược nghe tiếng khảo khên cũ kể mọi sự la ngươi

ut audiam vocem et enarem universa mirabilia tua

tôi sẽ rửa tay tôi traó những kẻ chẳng có tội và tôi sẽ đi chung quanh ban ngĩ lay Dức chúa nhời

Lavabo manus mea inter innocentes et Circumdabo altare tuum Domine

mà dọn kính tên thánh chúa Deo

preparatum nomini Sancto tuo

Kinh qua thánh Davit chiẻ hai mơi nhăm 23

Psalmus

xin chúa Deo có phép vô cùng hằng có vô cùng hay làm cho mọi sự nên thánh Đến cũ làm phép bầu sao cho của tế lễ nay chúng tôi đã

Deus omnipoten æterne Sanctificator Veni et benedic Sacrificium hoc

hôm nay thế nào cho Dức đẹp lòng người lay chúa Deo

hodie Sic ut pleceat tibi Domine Deus

BNP COD. 7968

như	Sicut
đá	erat
có	in principio
thuở	
trước	
hết	
và	et
rày	nunc
và	et
mãi	Semper
đời đời	Sæcula Sæculorum
và	
chớ gì	Amen

mọi	
sự	
sang	gloria
trảo	
cho	
Dức	
chúa	Patri
cha	
và	et
Con	Filio
và	et
phi	
ri	Spiritui
tô	
sang	Sancto
tô	

chân	Pes
tôi	meus
đá	
ở	Stetit
nơi	in
nguy	directo
ở	in
những	
nơi	
nha	
th!	ecclesii
thì	
tôi	
khên	benedicam
người	
ngì	te
lạy	
Dức	Domine
chúa	
blời	

song	autem
tôi	Ego
đá	
bước	Sum
vào	ingressus
khi	in
chẳng	
tội	innocentia
gì	
trảo	
mình	mea
hãy	
cứu	redime
lấy	
tôi	me
cứ	et
thương	miserere
xem	
tôi	mei

ở	in
nơi	
tay	manibus
kẻ	
ấy	quorum
có	Sunt
nhiều	
tội	iniquitate
lỗi	
tay	dextera
mặt	
nó	eorum
đã	est
ra	
đầy	repleta
những	
của	
tục	
lỗi	muneribus

chớ	in
bỏ	perdas
mất	
linh	
hồn	animam
tôi	meam
cứ	cum
kẻ	inig.
dữ	
cứ	et
sự	
sống	vitam
tôi	meam
cứ	cum
những	
ngì	
nằm	viris
hay	
đổ	
máu	Sanguinum
ngì	
ta	

BIBL. NACIONAL DE LISBOA

texto em latim, 2ª coluna: texto em carateres NOM (...) vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

anh am hãy nguiện cho Cha tôi và bay tế lễ nên của đáng cho Đeo chá có phép vô cư chịu lấy

Fratres orate ut meum ac vestrum Sacrificium fiat apud Deum Patrem omnipotentem acceptabile

S tôi ấy là chúa chúng tôi — Dominum nostrum

chớ gì — Amen

chúng tôi cư xin kẻ ấy làm ơn cầu cho chúng tôi ở trên blời là kẻ chúng tôi nhớ đến ở dưới đất vì một Khi ri

nobis et illi dignentur intercedere pro nobis in cœlis quorum memoriam agimus in terris Per eumdem Christum

bai thánh tông đồ phê rô Cư Bảo Lộc và các đấng này và các thánh cho Đức làm ích về kinh kẻ ấy và hai về rồi linh hồn

Sanctorum Apostolorum Petri Pauli et istorum et omnium Sanctorum ut proficiat ad honorem illis autem ad Salutem

là chúa chúng tôi cư chỉ về kinh thánh ma ri a đồng trinh đời đời trinh cư thánh Joan bao ti ta và

christi Domini nostri et in Beatæ mariæ Semper virginis et Beati Joannis baptistæ et

thánh ba ngôi hãy chịu lấy của đứng này là của chúng tôi đứng cho ngài bởi nhớ những sự khốn nạn sự sống hai và sự lên blời Jesu

Sancta Trinitas Suscipe oblationem hanc quam offerimus tibi ob memoriam passionis resurrectionis et ascensionis Jesu

relativa ao ritual dos sacramentos. – O texto está organizado da seguinte forma: 1ª coluna: texto em latim, 2ª coluna: texto em carateres NÔM (sino-vietnamita), 3ª coluna: texto em vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

Latim	Nôm	Vietnamita
agamus gratias Domino Deo nostro	[illegible]	chúng tôi phải cám ơn chúa Deo chúng tôi
℟	[illegible]	thưa
et dignum et justum	[illegible]	ấy là sự đã đáng và công bằng
Vere est dignum et justum æquam et salutare nos agere gratias tibi semper et ubique	[illegible]	thật là sự chính đáng và công bằng phải mlẽ cứ làm ơn cảnh sự chúng tôi cám ơn cho ngj. mãi mãi và ở khắp mọi nơi
Domine Sancte Pater omnipotens Deus æterne Per christum Dominum nostrum	[illegible]	lạy chúa thì là cha có phép vô cùng cũng là Deo hằng có vô cùng vì chúa chúng tôi
Per quem angeli laudant Dominatione adorant Potestates	[illegible]	bởi ngj. mà các đấng an jo người khen các đấng du mi na si o nay thờ lạy các đấng pho tê s ta te
tremunt cæli que virtute cælorum ac beata Seraphim exultationem socia concelebrant	[illegible]	kinh khủng cái blời cả các đấng làm cho đẹp các blời và các Si thi ra phin mừng và cả nhau mà khấu khen
magestatem tua et deprecamus ut jubeas admitti voces nostras cum quibus	[illegible]	đứng ny ngụy ngj. chúng tôi cũ xin ngj. đoái chịu lấy những tiếng chúng tôi làm một cả các đấng ấy đáng khi chúng tôi lấy

texto em latim, 2ª coluna: texto em ...
vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

hai nhự mlời chung đã cắt nghĩa trao prasa tio chung trước này

Sau nay ta cắt nghĩa những mlời riêng ở trao các Prasa tio riêng trao năm Sao le chẳng có kẻ

Chúa trao kẻ đã đến nhân tin Đức Chúa blời — benedictus qui venit in nomine Domini

hát mừng ở trên blời — hosana in excelsis

Các blời và đất nên đầy sự sang trọng ngy. — Cœli et terra sunt pleni gloria tua

hát mừng ở trên mlời — hosana in excelsis

thánh — Sanctus
thánh — Sanctus
thánh — Sanctus
Chúa Deo Sa ba Sabaoth — Dominus Deus Sabaoth

Dấu khiêm nhường mà — Supplici
xưng rằng — Confessione dicentes

texto em latim, 2ª coluna: texto em caracteres NOM (sino-vietnamita), 3ª coluna ...
vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

Vietnamese (romanized)	Latin
ngì mà xưởng rằng	Dicentes
chẳng có Khi dứng	Sine fine
thánh vân vân	Santus
chúng tôi đã thoũ Côu	Communicantes
và Kinh đam	et celebrantes
rất th!	noctem Sacratissimam
hay là ngày rất th!	vel diem Sacratissimum
nay và	et
Du mi na Si o	Dominationibus
nay và	quæ
cử cái	cum omni
đồi quân	militia
thì binh	exercitus
thian đàng	Cœlestis
mà hát Kinh	Canimus hymnum
người Khen Sự Sang trạo	gloriæ
Sự xem chẳng thấy	Vivisibilium
vì lẽy	et ideo
chúng tôi hạp nhau cử cái	cum
dứng an jo	Angelis
và à rê can giơ	et Arcangelis
cử giơ rô	cum Thronis
mắt	oculis
trí khôn	mentis
chúng tôi	nostra
cho nên	ut
đáng Khi	dum
chúng tôi xem	visibiliter
biết	cognoscimus
chúa Deo	Deum
vì dứng	per
nay	hunc
mà cầu chúng tôi thưởng	rapiamur
về	in
mến những	amorem
vì chúng	quia
bởi	per
phép mầu nhiệm	mysterum
ngôi thứ hai	verbi
đã lẽy tính xác thịt	incarnati
thì sự sáng	lux
mới	nova
bởi sự sáng	claritatis
ngì	tuæ
mà ra đã soi con	infulsit
trao phe ri pha si o rêeng về ngày lễ Sinh nhật Đức chúa Jesu	
có những mhời riêng sau nay	

relativa ao ritual dos sacramentos. [...] texto em latim, 2ª coluna: texto em carateres NÔM (sino-vietnamita), 3ª coluna: texto em vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

Vietnamita	Latim
là ngày một Con người hằng sống làm một cùng người ở nơi sáng trọng người đã lấy thật xác thịt chúng tôi mà hiện ra có hình	quo unigenitus tuus cum te in gloria tua in veritate carnis nostrae apparuit corporalis
hay chết mà Cứu lấy chúng tôi	immortalitatis separavit nos
lấy vì	et ideo
chúng tôi thông công và kính ngày rất thánh	communicantes et celebrantes diem sacratissimum
vì chưng khi một Con người đã lấy kính chúng tôi là kẻ hay chết mà hiện đến thì đã lấy sự sáng mới người là dừng chẳng có	quia cum unigenitus tuus substantiae nostrae mortalitatis apparuit luce nova suae

Vietnamita	Latim
Phe ri pha tio riêng về lễ ba vua có những lời riêng sau này	Praefatio
Ma ri a ấy sáng láng trọn đời đồng trinh là mẹ chúa một Đức ấy	Mariae gloriosae semper virginis genitricis ejusdem Dei
là ngày Đức đồng trinh trọn vẹn thì Ma ri a đã sinh ra chúa cứu thế cho thế gian này và hai cũ kính nhớ trước hết một	quo virginitas intemerata beatae Mariae edidit Salvatorem mundo mundo sed et venerantes in primis ejusdem

texto em latim, 2ª coluna: texto em carateres NÔM (sino-vietnamita), 3ª coluna: texto em vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

Đức
phá destruxit
Sự
chết mortem
chúng nostram
tôi
cũ et
đã
sống resurgendo
lại
mà
chúa
lại reparavit
sự
sống vitam
chúng nostram
tôi

vì et
cêy ideo

dường
trào
lễ
này
đã
phải est
tế
lễ immolatus
vì
chúng enim
ngỳ ipse
là est
con agnus
chiên
thật verus
đã
cất qui
những abstulit
tội peccata
thiên mundi
hạ
cũ
là qui
kẻ
đã
chịu
chết moriende
cho

lạy
chúa Domine
Đức
thì
phải quidem
sao
le Sed
nhất
là potissimum
trào in
ngày die
hôm
nay hac
hay
là Vel
nhất
là potissimum
trào in
thì tempore
này hoc
là
khi cum
christus

là Pascha
cứa
chúng nostrum
tôi

thật vere
là est
sự
đã
đáng dignum
vả et
cũ justum
bằng
phải aequum
nhẽ
cũ et
làm
ơn Salutare
cảnh
sự
lậy
những
nhời
trào gloriosius
hôn
mà
người predicare
khen
ngỳ te
một omni
khi tempore

trào
Presi
tio
rieng
về
lễ
phục
sinh
Có
những
nhời
rieng
sau
này

xa
trước visibiliter
mặt
người
ta
và Sed
hại et

texto em latim, 2ª coluna: texto em caracteres NOM (sino-vietnamita), 3ª coluna: texto ...
vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

Vietnamita	Latim
trao Profa tio riêng về ngày lễ Đức Chúa Jesu lên trời Có những lời riêng Sau này	Praefatio
là kẻ khi ngày đã sống lại dạn đã hiện ra tỏ tường cùng cái đầy tớ ngày và dạng khi kẻ ấy xem thấy đã cất mình lên	qui suam resurrectionem post apparuit manifestus omnibus discipulis sui et ipsis cernentibus est elevatus
trên trời cho được làm cho chúng tôi được thông công thịnh Đức Chúa trời là tính người	in coelum ut tribueret nos esse participes divinitatis sua
vì vậy vân vân	et ideo
chúng tôi thông công và kính ngày rất thánh Jesu là chúa chúng tôi đã sống lại về phần xác thịt về hai	Communicantes et celebrantes diem sacratissimum Jesu Christi Domini nostri resurrectionis secundum carnem sed et
là của chúng tôi dâng cho ngày vì những ngày này nữa là kẻ ngày đã lấy nước cùng lấy ơn Đức Chúa phi ri tô Sang tô mà ban ơn	quam offerimus tibi pro hiis quoque quos ex aqua et Spiritu Sancto dignatus es
cho kẻ ấy sinh hại cùng ban phép tha các tội cho kẻ ấy	regenerare tribuens remissionem omnium peccatorum eis
vân vân	

relativa ao ritual dos sacramentos. O texto está organizado [...] texto em latim, 2ª coluna: texto em carateres NÔM (sino-vietnamita), 3ª coluna: texto em vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

Vietnamita	Latim
đấng vì tu ti ở trên blời cùng cái đấng	virtutes Superne atque Potestates
là đấng thiên thần hát kinh mừng sự sang trọng ngài	Angelicæ Cominunt hymnum gloriæ tua
Sang tô nhà mlời ngài đã hứa nhân vì sự ấy cả và thế gian ở quanh đất lấy sao vui về hết sức mà mừng	Sanctum promissum quapropter totus mundus in orbe terrarum gaudiis profusis exultat
vả lại các	Sed et
Kẻ cả khi đã lên mlời trên các cửa nghỉ bên hữu ngài trao ngày hôm nay đã ban cho những con mi Đức chúa phi ri Sang tô	qui ascendens cælos super omnes que sedens ad dexteram tua die hodierna efudit in filios adoptionis Spiritum
Trao Prefa tio riêng về lễ đức chúa phi ri tô Sang tô có những mlời riêng sau này	Præfatio
Để bên hữu ngài Sang lang vô cư	Collocavit in dextera tuæ gloriæ
vả lại vân vân	Sed et
chúng tôi thông công và kính ngày nhất thì là ngày chúa chúng tôi là một con ngài đam tính yếu đuối chúng tôi hợp hai cũng ngài ma	Communicantes et venerantes diem Sacratissimum quo Dominus noster unigenitus filius tuus Substantiæ fragilitatis nostræ unitam Sibi

texto em latim, 2ª coluna: texto em carateres NÔM (sino-vietnamita), 3ª coluna: texto em vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

tỏ ra thì chúng tôi cứ tin sự ấy về Con ng. cũ tin sự ấy về Đức chúa phi ri tô Sang tô mà chẳng có phải

revelante Sentimus hoc de Filio tuo hoc de Spiritu Sancto Sine discretione

một ngôi mà bai bởi có ba ngôi cứ một tính vì chúng sự nào chúng tôi tin về sự Sang trạo ng. bởi ng. đã

unus persone Sed in Trinitate unus Substantiae enim quo Credimus de gloria tua te

là Kể hợp làm một cứ một Con ng. và Đức chúa phi ri tô Sang tô mà nên một Đeo nên một chúa chẳng phải là bởi có riêng

qui Cum unigenito Filio tuo et Spiritu Sancto es unus Deus es unus Dominus non in Singulatitate

Trạo Prafa tuo riêng về lễ ba ngôi có những mlọi riêng Sau nay

xương là ngày Đức chúa phi ri tô Sang tô đã lấy hình lưỡi nhều Kể chẳng xiết mà hiện đến cứ các tông đồ về hai vân vân

quo Spiritus Sanctus linguis innumeris apparuit Apostolis Sed et

mà rằng chẳng có khi dừng

dicentes Sine fine

Thánh vân vân

Sanctus

chúng tôi thông công và kính ngày rất thánh về lễ hiện

Communicantes et celebrantes diem Sacratissimum Pentecostes

vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

là kẻ đã định cho loài ngĩ ta được rỗi linh hồn bởi kêy câu rút để cho sự sống đời sinh hai bởi một cội rễ có

qui Constituisti generis humani Salutem in ligno Crucis ut vita resurgeret inde

Sự chết bởi nó mà ra và hai kẻ ở nơi kêy mà đã được trận cữ ở nơi kêy mà phải thua trận vì khi ri

mors unde oriebatur et qui in ligno vincebat quoque ligno vinceretur per Christum

S tô là chúa chúng tôi

Dominum nostrum

trao Praefa tio riêng về cái lễ viết thánh đức bà có những mlời riêng sau này

và trao lễ mồ th! ma ri a blọn đời đồng trinh Khao khên ngợi khên cữ kẻ nhg. sự trở ng. là kẻ va bởi phép

et in m. Beata Mariæ Semper Virginis Colaudare benedicere et te que et obunbratione

Đức chúa phi ri tô Sang tô đã chửa một Con ngĩ mà còn sự trạo và Đức đồng trinh cữ sinh ra cho thiên ha sự

Spiritus Sancti Concepit unigenitum tuum et permanente gloria virginitatis effudit mundo

vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

như kẻ chăn — Pastores
vì vậy — et ideo

phù trì — protectione
gìn giữ để — Custodiam
cho — ut
những kẻ — ysdem
cai quản — rectoribus
sửa trị — gubernatur
là kẻ — quos
thay việc — vicarias operis
ng̀ — tui
mà ng̀ đã định — Contulisti
áp việc — preeste
Con chăn ey — eidem

bởi là đấng chăn chiên hằng có vô cùng — Pastor aeterno
đừng có bỏ — ut non deseras
đàn chiên — gregem
ng̀ — tuum
mà lại xin — Sed per
ng̀ dùng cái th. tông đồ — beatos Apostolos
ng̀ — tuos
mà hằng — Continua

thật là sự đã đáng — vere est dignum
và công bằng — et justum
phải lẽ — aequum
và làm ơn lành — et Salutare
sự lấy lòng khiêm nhường — Suppliciter
mà cầu xin — exorare
ng̀ — te
lạy đức chúa — Domine

traó Prefa
pha si tio riêng về lễ cái thánh tông đồ có những lời riêng sau này

Sang hàng có vô cùng — lumen aeternum
là Jesu — Jesum
Khi ri xi tô — christum
là chúa — Dominum
chúng tôi — nostrum

texto em latim, 2ª coluna: texto em carateres NÔM (sino-vietnamita), 3ª coluna: texto em vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

tọ ng.	famulo tuo
Đức th. pha pha	papa
chúng tôi mỗ	nostro n.
cũ	et
và vở chúng tôi	Antistite nostro
mỗ	n.
và	et
các kẻ	omnibus
tin kẻy	orthodoxis
cũ	atque
kính thờ	Custoribus
đạo	fidei
Ca to li ca	Catholica
và	et

ơn cho i ghe rờ ja	quam
Dược bằng an	pacificare
cũ gìn giữ	Custodire
và dọp bại làm một	adunare
cũ	et
cai quản	regere
ờ khắp	toto
mọi nơi quanh	orbe
đất	terrarum
làm một	una
cũ tôi	cum

lễ nay	hæc
là những sự	quæ
trọn	in
hết	primis
chúng tôi dâng	offerimus
cho ng.	tibi
vì	pro
th.	Sancta
I ghe ri ja	Ecclesia
ca tô li ca	cho catholica
ng.	tua
mà xin ng. ban	dignéris

ng.	te
chịu lấy	habeas
nhữ	ut
của đẹp lão phải nhẽ	accepta
cũ	et
làm phép bên sao	benedicas
cho những của tiền	dona
nay	hæc
những của lễ	munera
nay	hæc
những của th.	Sancta
tinh	illibata
tê	Sacrificia

vì vậy	Igitur
lạy chà	Pater
rất nhân lành	clementissime
vì	per
Jesu	Jesum
chi ri xi tô	Christum
con ng.	Filium tuum
chúa	Dominum
chúng tôi	nostrum
thì chúng tôi lấy lão khiêm nhường	Supplices
mà cầu	rogamus
cũ	ac
xin	petimus

欶嫩罥 — Ca non mi s sa

Canon Missæ

BNP COD. 7968

Vietnamese	Latin
chúng tôi thông công	Communicantes
và	et
kính	venerantes
nhớ	memoria
trước hết	in primis
ma ri a	Mariæ
sang láng blọn	gloriosæ
đời	semper
đồng trinh	Virginis
là mẹ	genitricis
chúa Deo	Dei
và	et
chúa chúng tôi	Domini nostri
Jesu	Jesu

Vietnamese	Latin
mình	Sue
kẻ ấy cũ	que
blá	reddunt
những sự kẻ ấy	Sua
đã khấn	vota
cho ngươi	tibi
là chúa Deo	Deo
hằng có vô cùng	æterno
và sống	vivo
và thật	et vero

Vietnamese	Latin
nay	hoc
cho	pro
kẻ ấy	Se
và cái	que
kẻ	omnibus
thuộc về kẻ ấy	Suis
Được cứu lấy	pro redemptione
linh hồn	animarum
mình	Suarum
và trông	pro
cho	Spe
Được rỗi	Salutis
cũ	et
mọi sự bằng an về	incolumitatis

Vietnamese	Latin
tin	fidei
và biết	et nota
Đức sinh năng	devotio
kẻ ấy vì	pro
kẻ ấy	quibus
mà chúng tôi dâng	offerimus
cho ngươi	tibi
hay là	vel
kẻ ấy	qui
dâng	offerunt
cho ngươi	tibi
của tế lễ	Sacrificium
người khen	laudis

Vietnamese	Latin
lạy Đức chúa blời	Domine
hãy nhớ	memento
những tôi tá	famulorum
nam và nữ	que famularum
ngươi	tuarum
mỗ	N.
cũ	et
mỗ và	et
cái	omnium
kẻ ở chung quanh	circumstantium
đây là kẻ	quorum
ngươi đã	est
biết Đức	cognita

Vietnamese	Latin
và a pho s to li ca	apostolicæ

relativa ao ritual dos sacramentos. ... texto em latim, 2ª coluna: texto em carateres NÔM (sino-vietnamita), 3ª coluna: texto em vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

Igitur Domine Deus summus ut placatus accipias hanc nostrae servitutis sed et cunctae

[illegible]

Vì bấy lạy Đức chúa trời chúng tôi xin cho ng. lành lành chúng tôi mà chịu của này chúng tôi là tôi tạ vã hai các kẻ

muniamur auxilio tue protectionis in omnibus per eumdem Christum Dominum nostrum

[illegible]

Được sức ng. gìn giữ chúng tôi mọi đàng vì một Khi ri xi tô chúa chúng tôi

Amen

chớ gì

Cosme et Damiani et omnium Sanctorum tuorum meritis que quorum precibus concedas ut

[illegible]

Lộc Co s mà Cit da mê ô và các thánh ng. vì xin vì công nghiệp và mọi kẻ ấy cầu xin ban cho chúng tôi

52

Xisti Cornelii Cypriani Laurentii Chrisogoni Joanni et Pauli

[illegible]

thi phi ri a nô lao ren Sô chi ri s So go no Jo an Cù bảo

Tomee Jacobi Philippi Bartolomei Mathei Simonis et Thadei Lini Cleti Clementis

[illegible]

ja co bê phi li phê ba tô lô miêu mát thêu Si mão và Ta Đêu li nô

Christi Sed et beatorum Apostolorum ac Martyrum tuorum Petri et Pauli Joanni Andreae Jacobi Joannis

[illegible]

và hai nhớ nhữ. Thw. đôi đồ và mát tê rê ng. phê rô cù bảo lời an rê ja cô bê ju an

relativa ao ritual dos sacramentos. – O texto está organizado da seguinte forma: 1ª coluna: texto em latim, 2ª coluna: texto em carateres NÔM (sino-vietnamita), 3ª coluna: texto em vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

familiae tuae oblationem que disponas dies nostros in pace tua atque jubeas eripi nos ab damnatione

thuộc về nhà ng. dưỡng cứ làm cho các ngày chúng tôi sống dưới bằng an cứ ng. và dạy cứu lấy chúng tôi cho khỏi phải phạt đời

aeterna et numerari in grege tuorum electorum per Christum Dominum nostrum Amen

cứ và kể chúng tôi vào trong chiên đàn ng. đã chọn vì Khi ri xi tô chúa chúng tôi chớ gì

Deus oblationem quam quaesumus tu digneris facere benedictam adscriptam ratam rationabilem que

tay chúa Deo của dâng ấy thì chúng tôi xin ng. ban ơn làm cho ra của có phép dâng phải kể đẹp lão phải mlẽ và dang

acceptabilem in omnibus ut fiat nobis Corpus et Sanguis Jesu Christi Filii tui

cho Đức Chúa Blời chịu lấy mọi đàng để cho được blời nên cho chúng tôi mình và máu Jesu Chi ri xi tô là con ng.

dilectissimi Domini nostri

yêu lắm cứ là chúa chúng tôi

Qui pridie quam pateretur accepit panem in manus suas Sancta ac venerabilis et elevatis oculis in coelum

là kẻ hôm trước khi chịu chịu nạn đã lấy bánh trầu tay ng. là tay thánh và đáng phải kính cứ ngửa con mắt lên blời

relativa ao ritual dos sacramentos. – O texto está organizado da seguinte forma: 1ª coluna: texto em latim, 2ª coluna: texto em carateres NÔM (sino-vietnamita), 3ª coluna: texto em vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

Vietnamita	Latim
nhiềm phải	
khính	fidei
cũ	
là	
kẻ	qui
sẽ	
phải	
đổ	effundetur
ra	
vì	pro
bay	vobis
cũ	et
vì	
nhiều	multis
người	tuis
cho	
được	in
khỏi	remissione
tội	peccatorum

Vietnamita	Latim
vì	enim
chưng	
chén	
này	hic
là	est
chén	Calix
máu	Sanguinis
tao	mei
cũ	
chưng	
mlời	
đức	
chúa	
blời	
blởi	testamenti
mới	novi
này	
và	et
trước	
sau	aeterni
vô	
cũ	
cũ	
là	
phép	
mầu	mysterium

Vietnamita	Latim
ng̀	tibi
cũ	
đã	
làm	
phép	benedixit
lên	
sao	
và	que
cho	dedit
đầy	
tớ	discipulis
ng̀	suis
rằng	dicens
cái	omnes
bay	
hãy	
chịu	accipite
lấy	
và	et
uống	bibite
bởi	ex
nó	eo

Vietnamita	Latim
cũ	Simili
một	
thể	modo
khi	
đã	est
ăn	
bữa	Coenatum
đoạn	postquam
tối	
cũ	et
lấy	accipiens
chén	Calicem
tốt	
lành	praeclarum
này	hunc
trao	in
tay	manus
ng̀	suas
là	
tay	
th!	Sanctas
và	ac
phải	
kính	venerabi-
hai	les
cám	item
ơn	agens gratias

Vietnamita	Latim
rằng	dicens
các	omnes
bay	
hãy	
chịu	accipite
lấy	
cũ	et
ăn	manducate
của	ex
này	hoc
vì	enim
chưng	
xác	
này	hoc
là	est
xác	Corpus
tao	meum

Vietnamita	Latim
về	ad
ng̀	te
là	
Deo	Deum
cha	Patrem
ng̀	suum
có	
phép	
vô	omnipotentem
cũ	
cũ	
cám	agens
ơn	gratias
ng̀	tibi
cũ	
đã	
làm	
phép	benedixit
bẽn	
sao	
đã	
bẻ	fregit
ra	
cũ	que
đã	
cho	dedit
cái	
đầy	discipulis
tớ	
ng̀	suis

BNP COD. 7968

trên những sự ấy xin Đức Chúa Blời lấy mặt lành và vui mà làm ơn trông xem cứ chịu lấy như đã làm ơn chịu lấy những

Supra que vultu propitio et Sereno digneris respicere et accepta habere sicut eis dignatus accepta habere

Của lễ thật, Của lễ thịnh bính thánh hằng sống vô cùng và chén những sự lành hằng có vô cùng

hostia Sancta. hostiam immaculatam panem Sanctum Vitae aeternae et Calicem Salutis perpetuae.

trên blời sáng láng thì chúng tôi dâng cho ngươi là đấng ngươi tốt lành bởi những sự ngươi đã ban cùng đã cho của lễ sạch sẽ

in caelos gloriae offerimus tuae magestati praeclare de tuis Donis ac datis hostiam puram

một khi ri xi tô ấy là Con ngươi chúa chúng tôi đã chịu cùng đã nổi kẻ chết mà sống lại và lại đã lên blời

ejusdem Christi Filii tui Domini nostri necnon et ab inferis resurrectionis sed et ascensionis.

lạy Đức Chúa Blời bởi đấy mà chúng tôi là tôi tớ ngươi cùng là dân thánh người hay nhớ những sự khốn nạn và thì làm lấy

Domine unde et nos Servi tui Sed et plebs Sancta memores passionis beatae

hễ lần nào bay sẽ làm những sự này thì bay sẽ làm cho Đức nhớ đến tao

quoties cunque feceritis haec facietis in memoria mei.

BNP COD. 7968

Deus omnipotens supplices rogamus te jube perferri Sancti Angeli tui perferri haec in altare

lạy chúa Đức Chúa có phép vô cùng chúng tôi ở khiêm nhường mà xin ng. hãy dạy tay thiên thần jo ng. đem những sự này đến bàn

Sublime tuum in conspectu tuae divinae magestatis ut quotquot sumpserimus Corpus Sacrosanctum et Sanguinem

thờ cao ng. trước mặt ng. là Đức Chúa Blời uy nghi để cho bao nhiêu kẻ trao chúng tôi sẽ chịu lấy mình thánh cùng máu

Filii tui ex participatione hac altaris repleamur omni benedictione coelesti Et gratia gratiâ per eundem

Con ng. bởi ăn phần của này ở trên bàn thờ thì được đầy các sự lành thiên đàng và ga ra sa vì một

pueri tui Justi Abel munera et Abrahae Patriarchae nostri

sự trẻ blai người là ông thánh a be li đã tiến cùng của ông thánh a ba ra am là am cả tổ tông chúng tôi

Sacrificium et quod Melchisedech Sacerdos Summus tibi obtulit tuus Sanctum

đã tế lễ và của ông mi le khi se dech sa sê do tê cả ng. đã dâng cho ng. là của ông thánh ấy đã

Sacrificium hostiam immaculatam

tế cùng của lễ thanh tịnh

BNP COD. 7968

phần nào cùng cho Đuọc làm bạn cùng các thánh tông đồ và ma r ti ri ng. cùng ông thánh ju an tê vạo mạt

分𠬠共朱特𠆳伴共各聖宗徒常瑪下甲夜𠎨共翁聖𠓨安低𠓨沫

partem aliquam et Societatem cum Sanctis Apostolis et martyribus tuis Joanne Stephano mathia.

cũng xin Đức chúa blời làm ơn cho chúng tôi là kẻ có tội cũng là tôi tá ng. hay trông cậy ng. hay thương nhiều lắm ban một

拱嗔𠀧主𢀭𫜵恩朱众碎羅几固罪拱羅碎佐𠊛咍𥚄𠊛咍傷饒𠰘班沒

quoque dignerij nobis peccatoribus famulis tuis Sperantibus de tuarum miserationum multitudine donare

mát mẻ sáng láng và bằng an vì một Khi ri xi tô ấy là chúa chúng tôi

沫美𠓇朗常平安爲沒基利須都𧘇羅主众碎

refrigerii lucis et pacis per eundem Christum Dominum nostrum

chớ gì 渚之 Amen

và ngủ nơi nghỉ bằng an

常𥄬𥪝𢘾平安

et dormiunt in Somno pacis

lạy Đức chúa blời chúng tôi xin ng. bàn cho kẻ ấy cùng các kẻ nghỉ cùng chi ri xi tô Được nơi

禮𠀧主𢀭众碎嗔𠊛班朱几𧘇共各几𢘾共基利須都特尼

Domine deprecamur indulgeas ipsis et omnibus quiescentibus cum Christo locum

lạy Đức chúa mlời cũng nhớ cái ng. tôi tá ng. nam và nữa mỗ cũng mỗ là kẻ đã đi trước chúng tôi bởi có dấu đạo

禮𠀧主𢀭共𢖵各𠊛碎佐𠊛男常女某共某羅几㐌𠫾𠓀众碎𤳸固𡨌道

Domine etiam memento omnium famulorum tuorum quae famularum n. et n. qui praecesserunt nos cum Signo fidei

chi ri xi tô ấy là chúa chúng tôi

基利須都𧘇羅主众碎

Christum Dominum nostrum

chớ gì 渚之 Amen

BNP COD. 7968

Quốc ngữ	Nôm	Latin
Cũ ban cho chúng tôi vì ngì và ở làm một cũ ngì và ở nơi ngì cho nên Có một sự Kính thờ và Sang trạo	共班朱衆碎爲㝵吧於𫜵𠬠共㝵吧於內㝵朱年𣎏𠬠事敬𢇚吧𤏬	et præstas nobis per ipsum et cum ipso et in ipso est omnis honor et gloria
Lạy Đức Chúa Blời vì Đức Chúa Jesu mà hằng dựng nên các sự lành này Cũ làm nên Của thì Của sống và làm phép bền Sao	禮德主𡗶爲德主支秋麻恒𢫡𢧚各事𡅳尼共𫜵𢧚𧵑時𧵑𤯩吧𫜵法𨐮牢	Domine per quem Jesu semper creas omnia bona hæc sanctificas vivificas benedicis
vì Khi nì xi tô Chúa chúng tôi	爲基移支蘇主衆碎	per Christum Dominum nostrum

Quốc ngữ	Nôm	Latin
xin Đức Chúa Blời đừng xét công nghiệp vẫn hại mỗ rồi phép mà tha cho chúng tôi Cũ chịu lấy chúng tôi vào làm bạn Cũ Kẻ ấy	嗔德主𡗶停察功業吻害每𤞻法麻赦朱衆碎共召𥙩衆碎𠓨𫜵伴共几意	quæsumus non æstimator meriti Sed largitor veniæ admittes nos intra Consortium quorum
pe tu a a ga ta lu ci a i ne ce ci li a a na s ta si a và các thánh ngì chúng tôi	卑須亞亞迦哆盧枝亞依尼支枝离亞亞那時哆時亞吧各聖㝵衆碎	Perpetua Agata Lucia Agnete Cæcilia Anastasia et omnibus Sanctis tuis
thi a ba na bê igna tio A le s an do rô mà r li ce no phê rô fe li ci ta tê phê	施亞巴那皮衣那兹亞離時安都盧麻𡀮离支奴披盧披离枝哆低披	Barnabe Ignatio Alexandro Marcelino Petro Felicitate

texto em latim, 2ª coluna: texto em caracteres NÔM (...), vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

phần	分	partem
nào	市	aliquam
cũ	共	et
cho	朱	
Đức	特	
làm	爫	
bạn	伴	Societatem.
cũ	共	cum
các	各	
thánh	聖	Sanctis
tông	宗	
đồ	徒	Apostolis.
và	吧	et
ma	瑪	martyribus
r	下	
ti	早	
ri	被	
ng.	𫝛	tuis
cũ	共	
oũ	[illegible]	
th!	聖	
ju	[illegible]	Joanne
an	安	
tê	[illegible]	Stephano.
vạõ	望	
mạt	[illegible]	marthia.

Cũ	共	quoque
xin	嗔	
Đức	德	
chúa	主	
blời	吞	
làm	爫	dignerís
ơn	恩	
cho	朱	
chúng	眾	nobis
tôi	碎	
là	羅	
kẻ	几	
có	固	peccatoribus
tội	罪	
cũ	共	
là	羅	
tôi	碎	famulis
tạ	佐	
ng.	𫝛	tuis
hay	咍	
trao	[illegible]	Sperantibus
kẻ	几	de
ng.	𫝛	tuarum
hay	咍	
thương	傷	miserationum
nhiều	饒	multitudine
lắm	林	
ban	班	donare
một	沒	

mát	𣼽	refrigerii
mẻ	美	
sáng	𤎜	lucis
láng	朗	
và	吧	et
bằng	平	
an	安	pacis
vì	為	per
một	沒	eundem
Khi	基	
ri	利	
xi	吏	Christum
tô	蘇	
cy	[illegible]	
là	羅	
chúa	主	Dominum
chúng	眾	
tôi	碎	nostrum
chớ gì	渚之	Amen

và	吧	et
ngủ	眠	dormiunt
nơi	坭	in
nghỉ	[illegible]	Somno
bằng	平	pacis
an	安	
lạy	禮	Domine
Đức	德	
chúa	主	
blời	吞	
chúng	眾	
tôi	碎	
xin	嗔	deprecamur
ng.	𫝛	
bản	班	indulgeas
cho	朱	
kẻ	几	
ấy	意	ipsis
cũ	共	et
các	各	omnibus
kẻ	几	
nghỉ	[illegible]	quiescentibus
cũ	共	cum
chi	基	
ri	利	
xi	吏	Christo
tô	蘇	
Đức	特	
nơi	坭	locum

lạy	禮	Domine
Đức	德	
chúa	主	
mlời	吞	
cũ	共	etiam
nhớ	汝	memento
các	各	omnium
ng.	𫝛	
tôi	碎	famulorum
tạ	佐	
ng.	𫝛	tuorum
nam	男	quae
và	吧	
nữa	[illegible]	famularum
mồ	女	
n.	某	n.
cũ	共	et
mồ	某	n.
là	羅	
kẻ	几	qui
đã	㐌	
đi	[illegible]	praecesserunt
trước	𠓀	
chúng	眾	
tôi	碎	nos
bởi	[illegible]	cum
có	固	
dấu	[illegible]	Signo
đạo	道	fidei

chi	基	
ri	利	Christum
xi	吏	
tô	蘇	
cy	[illegible]	
là	羅	
chúa	主	Dominum
chúng	眾	nostrum
tôi	碎	
chớ gì	渚之	Amen

vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

cha, chúng tôi là kẻ ở trên blời xin cho tin ng. nên thánh nước ng. cai trị đến vâng ý ng. dưới đất bằng trên blời

Pater noster qui es in Cœlis nomen tuum Sanctificetur regnum tuum adveniat fiat Voluntas tua et in terra Sicut in cœlo

vậy hãy ban cho chúng tôi hôm nay của ăn chúng tôi quen dùng mọi ngày cũ tha cho chúng tôi những nợ chúng tôi bằng chúng tôi

Da nobis hodie panem nostrum, quotidianum et dimitte nobis debita nostra Sicut nos

cũ tha kẻ có nợ chúng tôi vậy cũ chớ để chúng tôi sa chước cám dỗ bèn chữa chúng tôi khỏi sự dữ chớ gì

et dimittimus debitoribus nostris et ne inducas nos in tentationem Sed libera nos a malo Amen

cho ng. là Deo cha có phép vô cũ làm một cũ đức chúa phi ri tô sang tô cho đến cái đời đời thửa chớ gì

tibi Deo Patri omnipotenti in unitate Spiritus Sancti per omnia Sæcula Sæculorum Amen

chúng tôi phải cầu nguyện chúng tôi vâng những đều tóm lại sự lại mọi sự lành đã bảo cũ cũ nhời đức chúa nhời đã dạy dỗ mà

oremus præceptis Salutaribus moniti et formati divina institutione

dám nói rằng

audemus dicere

vietnamita, em caracteres romanizados

BNP COD. 7968

Con chiên chúa Deo là kẻ cất những tội thiên hạ ban sự bằng an cho chúng tôi ban ơn cho kẻ ấy được nghỉ vô cùng

Agnus Dei qui tollis peccata mundi dona pacem nobis dona eis requiem sempiternem

Con chiên chúa Deo là kẻ cất tội những thiên hạ thương xem chúng tôi

Agnus Dei qui tollis peccata mundi miserere nobis

Con chiên chúa Deo là kẻ cất những tội thiên hạ thương xem chúng tôi

Agnus Dei qui tollis peccata mundi miserere nobis

tấy sự sống vô cùng

in vitam æternam

chớ gì

Amen

xin cho phép phả nay và phép th! phải mình cùng máu Jesu chi ri xi tô chúa chúng tôi bởi nên cho chúng tôi kẻ là chịu

Commixtio hæc et Consecratio Corporis et Sanguinis Jesu Christi Domini nostri fiat nobis accipientibus

xin cho sự bằng an Đức chúng mlời ở mãi cùng bay

pax Dominus sit semper cum vobis

thửa và ở cùng linh hồn ngj.

R. et cum Spiritu tuo

BNP COD. 7968

Vietnamese	Latin
cho khỏi các tội chúng tôi và các sự giữ cứ làm cho tôi hằng cứ các đều răn ngƣ̀ mà đừng có khi nào để cho	ab omnibus iniquitatibus meis et universis malis et fac me semper inherere mandatis tuis et nunquam permittas
tô giúp việc nước đã lấy sự chết ngƣ̀ mà làm cho sống thiên hạ hãy cứ lấy tôi vì mình thịt ngƣ̀ cứ máu ngƣ̀	cooperante per mortem tuam vivificasti mundum libera me per corpus sacrosanctum hoc et sanguinem tuum
lạy Đức chúa Jesu chi ri xi tô con Đức chúa Deo sống là kẻ bởi ý Đức chúa cha và có Đức chúa phi ri tô sang	Domine Jesu Christe Fili Dei vivi ex voluntate Patris Spiritu Sancto

Vietnamese	Latin
và ra Đức bằng an và dọp lại một mặc ý ngƣ̀ là kẻ sống và trị cứ là chúa Deo cho đến các đời đời chớ gì	pacificare et coadunare secundum voluntatem tuum qui vivis et regnas Deus per omnia saecula saeculorum Amen
sự bằng an tao cho bay thì đừng xem các tội tôi mà hại xem sự tin ở nghĩ ri ja ngƣ̀ cứ làm ơn cho i nghê	pacem meam vobis ne respicias peccata mea sed fidem Ecclesiae tuae quae digneris eam
lạy Đức chúa Jesu chi ri xi tô là kẻ đã phán cứ các tông đồ ngƣ̀ rằng tao để sự bằng an cho bay tao ban	Domine Jesu Christe qui dixisti Apostolis tuis relinquo pacem vobis Do

Quốc ngữ	Latin
tôi sẽ chịu lấy bánh thiên đàng cùng sẽ đến tin Đức chúa mới	accipiam panem Cælestem et invocabo nomen Domini
Sáng tỏ cùng là chúa Đeo cho đến các đời đời	Sancte Deus per omnia Sæcula Sæculorum
chớ gì (渚之)	Amen
hồn và xác hại Đức chịu lấy như thuốc thửa tôi là kẻ sống và trị cùng Đeo chúa lam một cùng Đức chúa phi ri tô	et Corporis et percipiendam medelam qui vivis et regnas cum Deo Patre in unitate Spiritus
cho tôi đừng phải xét cùng đoán phạt mà hại xin vì Đức nhân lành ng̃i cho của này làm ích cho tôi cùng giữ gìn trí	mihi in judicium et Condamnationem Sed pro pietate tua prosit mihi ad tutamentum mentis
lạy Đức chúa Jesu chi ri xi tô xin cho sự chịu mình ng̃i là kẻ tôi chẳng đáng mà cả lao chịu lấy dưng hoa ra	Domine Jesu Christe perceptio Corporis tui quod ego indignus præsumo Sumere non proveniat
tôi lìa khỏi ng̃i là kẻ sống và trị cùng một Đeo cha và Đức chúa phi ri tô sáng tỏ cùng là chúa Đeo đời đời chớ gì (渚之)	me Separi a te qui vivis et regnas cum eodem Deo Patre et Spiritus Sancto Deus in Sæcula Sæculorum Amen

Domine mente pura capiamus quod sumpsimus ore et de munere

lạy Đức Chúa Blời xin cho chúng tôi được lào sạch mà chịu những sự đã chịu lấy ngoài miệng cũ xin cho sự cảnh ng. đã ban

[illegible]

Jesu Christi Domini nostri custodiat animam meam in vitam æternam Amen

Jesu chi ri xi tô chúa chúng tôi giền giữ linh hồn tôi cho Được sống vô cùng chớ gì

[illegible]

Domini Laudans invocabo Dominum et ero salvus ab inimicis meis Sanguis

Đức chúa blời tôi đáng khi người khen sẽ kêu đến Đức chúa blời và tôi sẽ ta xao mình khỏi cái thù tôi xin cho máu

[illegible]

retribuam quod Domino pro omnibus quæ retribuit mihi accipiam Calicem Salutaris et invocabo nomen

tôi sẽ blả vì gì cho Đức chúa blời vì các sự ng. đã blả cho tôi tôi sẽ chịu lấy chén một sự lành cũ sẽ kêu đến tên

[illegible]

Jesu christi Domini nostri Custodiat animam meam in vitem æternem Amen

chi ri S tô chúa chúng tôi giền giữ linh hồn tôi cho Được sống vô cùng chớ gì

[illegible]

Domine non sum dignus ut intres sub tectum meum sed dic verbo tantum anima mea sanabitur Corpus

lạy Đức chúa blời tôi chg. đáng cho ng. vào trước nhà tôi mà hai phạm một mlời mà thôi thì linh hồn sẽ đã xin cho mình

[illegible]

bay	[illegible]	
hãy	[illegible]	
đi	[illegible]	ite
lễ	礼	
mi	[illegible]	
s	[illegible]	missa
sa	[illegible]	
đã	[illegible]	
đoạn	[illegible]	est

Đức	[illegible]	Dominus
chúa	主	
mlời	[illegible]	
ở	[illegible]	cum
cùng	[illegible]	
bay	[illegible]	vobis
thưa	[illegible]	℟
và	[illegible]	et
ở	[illegible]	
cùng	[illegible]	cum
linh	[illegible]	Spiritu
hồn	[illegible]	
người	[illegible]	tuo

ngì	[illegible]	qui
sũ	[illegible]	
sau	[illegible]	vivis
và	[illegible]	et
trị	[illegible]	regnas in
đời	[illegible]	Saecula
đời	代	Saeculorum
chớ	[illegible]	Amen
gì	之	

trong	中	in
mình	命	
tôi	[illegible]	me
chẳng	[illegible]	non
còn	[illegible]	remaneat
có	[illegible]	
sự	[illegible]	
gì	之	
nhọ	[illegible]	macula
về	[illegible]	Scelerum
các	[illegible]	
tội	[illegible]	
vì	[illegible]	
tôi	[illegible]	
là	[illegible]	
kẻ	几	quem
hai	[illegible]	
Sa	[illegible]	Sacramenta
ca	[illegible]	
ra	[illegible]	
men	[illegible]	
tô	[illegible]	
sạch	[illegible]	pura
và	[illegible]	et
thánh	[illegible]	Sancta
đã	[illegible]	
muôi	[illegible]	refecerunt
và	[illegible]	

lạy	[illegible]	
Đức	[illegible]	
chúa	主	Domine
mlời	[illegible]	
xin	[illegible]	
cho	[illegible]	
mình	命	Corpus
ngài	[illegible]	tuum
là	[illegible]	
kẻ	几	quod
tôi	[illegible]	Sumpsi
đã	[illegible]	
chịu	[illegible]	
lấy	[illegible]	
cùng	[illegible]	et
máu	[illegible]	Sanguis
là	[illegible]	
kẻ	几	quem
tôi	[illegible]	
đã	[illegible]	
uống	[illegible]	potavi
bén	[illegible]	adhereat
vào	[illegible]	
ruột	[illegible]	visceribus
tôi	[illegible]	mei
cũ	共	et
làm	[illegible]	presta
làm	[illegible]	ut

thì	[illegible]	temporali
nay	[illegible]	
blá	[illegible]	
nên	[illegible]	fiat
thuốc	[illegible]	remedium
thửa	[illegible]	
chung	[illegible]	nobis
tôi	[illegible]	
vô	[illegible]	Sempiternum
cùng	[illegible]	

Quốc ngữ	Nôm	Latin
xin chúa Deo có phép vô cữ làm phép ben sao cho bay là chà và Con và phi ri tô Sang tô	[illegible]	Deus omnipotens benedicat vos Pater et Filius et Spiritus Sanctus
thưa chớ gi	[illegible]	R. Amen
cho tôi và cái kẻ tôi đã dưng của cẩy vì chi ri xi tô là chúng chúa tôi	[illegible]	mihi et omnibus obtuli illud pro quibus per Christum Dominum nostrum
chớ gi	[illegible]	Amen
kẻ chẳng đáng đã dưng trước mắt ng. ny nguy vì ng. thương đến mà nên của đáng cho ng. chịu cẩy cữ nên của làm ơn	[illegible]	indignus obtuli oculis tuae majestatis te miserante Sit tibi acceptabile que Sit propitiabile

Quốc ngữ	Nôm	Latin
lạy ba ngôi thánh tôi xin cho việc tôi là tôi tá đính người được đẹp lão ng. cữ làm cho của tế lễ tôi là	[illegible]	Trinitas Santa obsequium meae Servitutis placeat tibi et ut Sacrificium quod
xin cho các linh hồn người bằng ăn	[illegible]	requiescant in pace
thưa chớ gi	[illegible]	R. Amen
chúng tôi phải người khen Dù chúa mlời	[illegible]	benedicamus Domino
thưa cám ơn chúa Deo	[illegible]	R. gratias Deo

chứng cho — testimonium
được — ut
làm — perhiberet
chứng — testimonium
về — de
sự sáng — lumine
cho ng. ta — ut omnes
tin — crederent
vì ng. — per illum
ng. ấy — ille
chẳng phải — non
là — erat
sự sáng — lux
mà hai — Sed
đến — ut
làm chứng — perhiberet
về — testimonium

Sự sáng — de lumine
đã có — erat
sự sáng — lux
thật — vera
là kẻ — que
soi sáng — illuminat
cái — omnem
ng. — hominem
hay đến — Venientem
trao — in
thế gien — mundo
này — hunc
đã ở — erat
trao — in
thế gian — mundo
và — et
thế gian — mundus
đã — est

nên — factus
bởi ng. — per ipsum
và — et
thế gian — mundus
chẳng — non
có biết — Cognovit
ng. — eum
đã đến — venit
những — in
này — propria
chuộc về ng. — et
mà kẻ — Sui
chưa về ng. — Sui
chẳng — non
có chịu — receperunt

lấy ng. — eum
bằng — autem
bao nhiêu — quotquot
kẻ đã chịu lấy — receperunt
ng. — eum
thì ng. đã ban — dedit
cho kẻ ấy — eis
phải trao — potestatem
nên — fieri
con — filios
chúa Đeo — Dei
cho những ng.

này — eis
là kẻ — qui
tin — credunt
nhân — in
tên — nomine
ng. — ejus
là kẻ — qui
chẳng — non
phải — ex
những máu — Sanguinibus
cũ chẳng — neque
phải — ex
bởi ấy — Voluntate
xác — carnis
thịt — carnis
cũ chẳng — neque
phải
bởi ấy — ex
ng. — voluntate
nam — viri

mà hai — Sed
bởi — ex
chúa Đeo — Deo
mà sinh ra — nati
và — Sunt et
ngôi — et
thứ hai — Verbum
đã lấy — caro
tính xác — factum
thịt — est
cũ đã — et
ở trao — habitavit
chúng tôi — in nobis
và chúng — et

vidimus gloriam ejus gloriam quasi unigenitia a Patre plenum gratia et veritatis

tôi đã xem thấy sự sang trọng ngài là sự sang trọng như một Con sinh ra bởi cha Đầy ya xi a cũ Đầ thật thà

Deo gratias

thừa cám ơn chúa Deo

承感恩主𠺫

phần thứ hai

分次𠄩

nghĩa Kinh dùng Sacerdote quen dạo khi làm các phép Sacramento

nghĩa Kinh về phép rửa tội trẻ

義經𧗱法𣳮罪稚

ordo Baptismi parvulorum

thứ tự về phép rửa tội những trẻ

次序𧗱法𣳮罪仍稚

BNP COD. 7968

mùi hôm ên ái những đều răn ng. xin cho nó Được mình mà làm tôi ng. trao i nghê ni ja ng. và Được

odorem suavem preceptorum tuorum lætus deserviat tibi Ecclesia tua et

Cửa Đấng nhân lành ng. cho Dưới chịu đều Đức thượng trí ng. vì khỏi cái sự sôi hăm và cái sự lạo me mà khi thấy

januam pietatis tuæ ambatus signo sapientiæ tuæ careat fœtoribus omnium cupiditatum et ad

Sự tối lao cho khỏi mình nó cứ làm đất cái tối mà quỉ đã dùng mà nó lạy Đức chúa mởi hãy mởi cho nó

cæcitatem cordis ab eo dirumpe omnes laqueos Satanæ quibus fuerat colligatus Domine aperi ei

mồ nay là tôi tạ ng. là kẻ Đức chúa mởi đã làm ơn gọi đến chịu các đều đạo thánh Đức chúa mởi dẫy mà đuổi các

N. N. hunc famulum tuum quam ei dignatus vocare ad rudimenta fidei expelle omnem

lạy chúa Deo có phép vô cư hằng có vô cư là cha Jesu chi ri xi tô chúa chúng tôi hãy làm ơn trao xem trên

Deus omnipotens sempiterne Pater Jesu Christi Domini nostri dignare respicere super

chúng tôi phải nghiện

oremus

BIBLIOTECA NACIONAL DE LISBOA

medecina perfecta omnibus accipientibus permaneņs in visceribus eorum in nomine ejusdem Jesu Christi

thuốc tôi lành mọi đàng cho các kẻ chịu lấy cũ đỗ mãi trào ruột kẻ ấy nhân danh mặt Jesu Chi ri xi tô ấy

[illegible]

Domini nostri qui per ignem venturus judicare vivos et mortuos et saeculum R. Amen

là chúa chúng tôi là kẻ ngày sau sẽ lấy lửa mà đến phán xét kẻ sống và kẻ chết và thế gian thưa chớ gì

[illegible]

N. accipe Salem Sapientiae Sit propitiatio tibi in vitam aeternem R. Amen

mỗ hãy chịu lấy muối thượng trí cũ xin cho nó làm ơn lành cho mình được sống về cùu thưa chớ gì

[illegible]

Pax cum te R. et cum Spiritu tuo oremus

Sự bằng ăn ở cũ mình thưa và ở cũ linh hồn ngươi chúng tôi phải nguyện

[illegible]

Deus Patrum nostrorum Deus Conditor universae veritatis Supplices rogamus et ut

lạy chúa Deo tổ tiên chúng tôi cũ là Deo đã dựng nên các sự thật thì chúng tôi lấy lão khiêm nhường mà xin ngươi lấy

[illegible]

propitius digneris n. hunc famulum tuum et non permittas primam gustantem patulum Salis hoc

có lành mà làm ơn trảo xem mỗ này là tôi tạ ngươi cũ đừng đã cho nó là kẻ mới nếm của ăn muối này

[illegible]

BNP COD. 7968

Vietnamese	Latin
khỏi mồ mày là tôi tạ chúa Deo vì chẳng kẻ ấy mày ở đứa dữ đã phép chịu tội ấy là kẻ đã lấy chân mà	ab n. hoc famulo Dei enim ipse imperat tibi maledicte damnate qui pedibus
tính thiêng tra dấy tao làm phép trừ mày nhân danh Cha và Con và phi ri tô sang tô cho mày đi khỏi và đi cho	Spiritus immunde exorcizo te in nomine Patris et Filii et Spiritus Sancti ut exeas et recedas
Sang chúa chúng tôi thửa chớ gì	Dominum nostrum Amen
hai mái này cho đáng chịu lấy phần các thưởng và cũ như mlời ngi đã hứa cũ các kẻ tin ngi vì chi ri xi	nove ut mereatur consequi premia aeterna tuarum promissionem cum fidelibus tui per Christum
lâu và làm tôi tạ tên ngi mãi lạy Đức chúa mlời chúng tôi xin hãy đem nó đi đến nơi rửa tội cho được sinh	Serviens nomini tuo semper Domine quaesumus perdue eum ad lavacrum regenera
lâu hơn nữa cho nó được những của ăn thiên đàng ấy là cho nó được lòng sốt mến mãi cứ trông cậy cho vui	esurire diutius quominus expleatur cibos caelesti quatenus sit Spiritu fervens semper spe gaudens

[illegible] thánh này là kẻ chúng tao về nơi trán nó thì mày ở quỉ là đứa dữ chớ có khi nào đám phạm đến vì một	Sancte hoc quod nos damus fronti ejus tu diabole maledicte nunquam audeas violare per eundem
gọi người này đến cùng người mà chịu các ơn và phép bên sao và nước rửa tội và hai dấu câu	Vocare istum Sibi ad Sanctiam gratia et benedictionem que baptismatis et Signum crucis
khỏi mồ n. này là kẻ tôi tá Đức chúa Trời vì chưng chúa Deo và chúa chúng tao Jesu chi ri xi tô đã làm ơn	ab n. hoc famulo Dei quia Deus et Dominus noster Jesus Christus est dignatus
thật hãy nhường phần kính cho Jesu chi ri ſ tô con người và phi ri tô sang tô mà hãy đi cho	vero da honorem Jesu Christo Filio ejus et Spiritui Sancto recede
vì vậy ở quỉ là đứa dữ hãy lấy mỗi ran xét mè cùng hãy nhường phần kính và chúa Deo sống và	ergo diabole maledicte recognosce Sententia tua et da honorem Deo vivo et
bước đi hai trên mặt bể cũ đã đưa tay cho thánh phê rô đứng khi đắm	ambulavit Supra mare et perrexit dixtram Petro mergenti

BIBLIOTHECA NACIONAL DE LISBOA

Credo in Deum Patrem omnipotentem Creatorem Cœli et terre et in Jesum Christum Unicum Filium ejus Dominum nostrum

tôi tin cò Deo cha cò phép vô cừ là dấng dựng nên mlời cừ đất vàa cò Jesu Chi ri xi tô một con ng. chúa chúng tôi

Qui conceptus de Spiritu Sancto natus ex Maria Virgine passus sub Pontio Pilato

là kẻ ở trảo cáo mẹ bởi phi ri tô Sang tô Sinh ra bởi ma ri a dòu trinh chịu nạn chúng thi thoả thi ô phi là tô

crucifixus mortuus Sepultus descendit inferos die tertia resurrexit a mortuis ascendit ad cœlos

chịu đảo đanh chịu chết cừ chịu táng đã xuống đến địa ngục ngày thứ ba đã sống hai bởi trảo kẻ chết đã lên trên mlời

n. ingredere templum Dei ut habeas partem cum Christo in vitam æternam

mô hẫy bảo trảo nha thờ chúa Deo cho Dược phần chi cừ ri xi tô mà sống vô cừ

R. Amen

thừa chớ gì

cái thầy đã thoắt biết ý kính tin kính cừ kính tại thiên sau nay sao le ta phải cừ tiếng cả tienh mà cát nghĩa cái tưng tiếng

cho các thầy dược biết chính nghĩa những tiếng ấy

vân vân

Sedet ad dextram Dei Patri omnipotentis inde et venturus judicare vivos et mortuos Credo in Spiritum Sanctum Sanctam

ngự bên hữu Deo Cha có phép vô cũ bởi đấy sẽ xuống phán xét kẻ sống và kẻ chết tôi tin có phi ri tô sang tô thi i

Ecclesiam Catholicam Communionem Sanctorum remissionem peccatorum resurrectionem Carnis Vitam æternam Amen

ghê ri ja ở khắp mọi nơi thiên hạ sự thông công các thánh phép tha cái tội sự sống hai về xác thịt sự sống vô cư chớ gì

Pater noster qui es in cœlis nomen tuum Sanctificetur regnum tuum adveniat fiat Voluntas tua et in terra Sicut in cœlo.

cha chúng tôi là kẻ ở trên trời xin cho tên ngài nên thánh nước ngài cai trị đến cùng ấy ở dưới đất bằng trên trời đấy hay

da nobis hodie panem nostrum quotidianum et dimitte nobis debita nostra Sicut nos et dimittimus

ban cho chúng tôi hôm nay của ăn chúng tôi quên dùng một ngày cũ tha cho chúng tôi những nợ chúng tôi bằng chúng tôi cũ tha kẻ

debitoribus nostris et ne nos inducas in tentationem. Sed libera nos a malo

có nợ chúng tôi ấy xin chớ để chúng tôi sa chẳng cám dỗ bên chữa chữa chớ tôi sự dữ

R. Amen

thừa chớ gì

omnis spiritus immunde exorcizo te in nomine Dei Patris omnipotentis et in nomine Jesu Christi Filii ejus

ớ cái tính thiêng trả rấy tao làm phép trừ mầy nhân danh cha Deo có phép vô cũ và nhân Jesu chi ri xi tô con ngài

BNP COD. 7968

Vietnamese	Latin
Cũ cái việc nó chẳng	et omnibus ejus
thưa	℟
tôi bỏ	abrenuncio
và cái sự sung trái nó chẳng	et omnibus pompis ejus
thưa	℟
tôi bỏ	abrenuncio
thưa	℟
tôi bỏ	abrenuncio

Vietnamese	Latin
xét mày đã đến gần	judicium appropinquavit
mồ	℞.
có bỏ và quỉ chẳng	abrenuncias Satanae
thưa	℟
tôi bỏ	abrenuncio

Vietnamese	Latin
e phe ta ẻy là hãy mở ra	ephpheta quod est adaperire
vì mùi thơm thơ êm ai	in odorem suavitatis
bằng mày đổ quỉ hãy chạy đi	autem tu diabole effugare
vì chúng chúa Deo	enim Dei

Vietnamese	Latin
trảo mình nó vì một	in eo per eundem
chi ri xi tô	Christum
chúa chúng tôi	Dominum nostrum
là kẻ sẽ lấy lửa	qui per ignem
mà đến phán xét	est venturus judicare
kẻ sống và kẻ chết	vivos et mortuos
cũ thế gian	saeculum
thưa	℟ amen

Vietnamese	Latin
Để chúa chúng tao	quod Dominus noster
để làm ơn gọi đến	est dignatus vocare ad
đền thờ th. ng.	templum Sanctum suum
cho nó nên đến thờ	ut fiat templum
chúa Deo sống	Dei vivi
và có s phi ri	et Spiritus
Sang tô	Sanctus habitet

Vietnamese	Latin
là chúa và quan xét	Domini et judicis
chúng tôi	nostri
và nhân phép	et in virtute
s phi ri tô	Spiritus
sang tô	Sancti
cho mày đi ra khỏi	ut discedas ab
mồ này	h. hoc
là vật chúa Deo nặn là ra	plasmato Dei

BNP COD. 7968

ta lấy dầu một sự lành mà xức mình nhân chi ri xi tô Jesu chúa chúng tôi cho mình được sống vô cùng

ego oleo Salutis linio te in Christo Jesu Domino nostro ut habeas vitam æternam

thưa chớ gì

R. Amen

mô có tin Deo có phép vô cùng là kẻ dựng nên mọi đất chăng

N. in credis Deum Patrem omnipotentem Creatorem cœli et terre

thưa tôi tin

R. Credo

có tin có Jesu chi ri xi tô là một con ngị chúa chúng tôi đã sinh ra cũ chịu nạn chăng

Credis in Jesum Christum Filium ejus Dominum nostrum natum et passum

thưa tôi tin

R. Credo

có tin có phi ri tô Sang tô thì i ghê ri ja cả hạp mọi nơi thiên hạ sự thuở câu ở các thánh phép tha các tội sự

Credis in Spiritum Sanctum Ecclesiam Catholicam Communionem Sanctorum remissionem peccatorum

sống lại xác thịt sự sống vô cùng chăng

resurrectionem carnis vitam æternem

thưa tôi tin

R. Credo

mô có muốn chịu phép rửa tội chăng

n. Vis baptizari

thưa tôi muốn

R. Volo

BNP COD. 7968

Sự bằng an cho mình — pax tibi

thưa — R.

và cũng cùng linh hồn người — et cum Spiritu tuo

Chúa Jesu Chi ri xi tô ấy là chúa chúng tôi cho mình được sống vô cùng — Jesu Christo Domino nostro in vitam aeternam

thưa chớ gì — R. Amen

Sang tô cũng là kẻ đã ban ơn tha các tội cho mình xin người dùng dầu chi ri sì mà mọi sự lành mà xức mình nhân một — Sancto que dedit remissionem omnium peccatorum tibi ipse chrismate Salutis linio te in eodem

Chúa Deo có phép vô cùng là cha Jesu chi ri xi tô chúa chúng tôi là kẻ đã sinh mình hai bởi nước và phi ri tô — Deus omnipotens Pater Jesu Christe Dominus noster qui regeneravit te ex aqua et Spiritus

N. Mô vì phép bằng chớ có phép rửa tội thì tao rửa mày — N. Si non es baptizatus ego baptizo te

vân vân

N. Mô tao rửa mày nhân danh cha và con và phi ri tô Sang tô — N. ego te baptizo in nomine Patris et Filii et Spiritus Sancti

BNP COD. 7968

xin chúa chúng tôi Jesu chi ri xi tô giải tôi cho mình vá hại ta lấy phép ng. mà giải cho mình khỏi các vạ e

Dominus noster Jesu Christus absolvat te et ego auctoritate ipsius absolvo te ab omni vinculo

Kinh mi Se re a tu r và Kinh in du l gien si am ta đã cắt nghĩa về câu lễ

mlời giải tội

Sống đời đời

Vivas Saecula Saeculorum

thửa chớ gì

Amen

mệ hãy về bằng an và Đức chúa mlời ở cũ mình

N. vade in pace et Dominus sit cum te

thửa chớ gì

Amen

sẽ đến cưới lấy mình thì mình được ra đước ng. làm một cũ các thánh trên cũ đàng thiên đàng và mình được sống vô cũ và

venerit ad nuptias possis accurrere ei una cum omnibus Sanctis in aula coelesti, que habeas vitam aeternam

hãy chịu lấy sôi sáng và giữ phép rửa tôi mình cho khỏi đáng phải quở trách hãy giữ các đều răn chúa Deo cho đến khi chúa

accipi lampadem ardentem et custodi baptismum tuum irreprehensibilis Serva mandata Dei ut cum Dominus

hãy chịu lấy áo trắng là kẻ mình phải mang cho sạch sẽ trước toà Jesu chi ri xi tô chúa chúng tôi cho mình được sống vô cũ

Accipe vestam candidam quam perferas immaculatam ante tribunal Jesu Christi Domini nostri ut habeas vitam aeternam amen

BNP COD. 7968

Kinh Con phi te o r mi Se ri a tu r in du gien xi am đã cắt nghĩa về đầu lễ

thứ tự khi cho người ta chịu lễ

Sa cà nên phần thưởng về sự sống vô cùng

a et praemiu(m) vitae aeterne

chớ gì

Amen

Cứ các thánh và các sự lành mình sẽ làm cứ các sự mình sẽ chịu nên bù cho mình được khỏi các tội cũ gia ra

et omnium Sanctorum Quidquid boni facere et mali sustinueris sit tibi in remissione(m) peccatoru(m) augmentu(m) gratiae

xin cho cái sự hộn nạn Jesu chi ri xi tô chúa chúng tôi đã chịu các công nghiệp thánh mà ri a blọn đời đồng trinh

Passio Jesu Christi Domini nostri merita beatae Mariae Semper Virginis

chiên vá hai ta giải tội cho mình khỏi những tội mình nhân danh cha và Con và phi ri tô Sanc Sancto tô

Deinde ego absolvo te ab peccatis tuis in nomine Patris et Filii et Spiritus Sancti

Amen

S Co mo Su s bên sao và in te r dic tô cho nên phép ta tha được bao chiều và mình mạc bao

excommunicationis Suspensionis et interdicti in quantum passum et tu indiges

BNP COD. 7968

Đức chúa mlời ở cũ bay	Dominus cum vobis	
giữ mình cho khỏi, kẻ thù giữ và dẫn đến nơi hằng sống vô cùng	te ab hoste maligno. et in perducat vitam æternam	
anh blái hay là am gái hay chị lấy của ăn đàng mình Jesu chi ri xi tô chúa chúng tôi là kẻ ta xin gìn	Frater Vel Soror accipe Viaticum Corporis Jesu Christe Domini nostri qui Custodiat	
thửa vả ở cũ linh hồn người	R. et cum Spiritu tuo	
chớ gì	Amen	
chúng tôi phải cầu nghiện	oremus	

Jesu chi ri xi tô là chúa chúng tôi gìn giữ linh hồn mình cho được sống vô cùng	Jesu Christi Domini nostri Custodiat animam tuam Vitam æternem
chớ gì	Amen
lạy Đức chúa mlời tôi chẳng đứng cho ng.ì vào trong nhà tôi sao lê ng. phán một mlời mà thôi thì linh hồn sẽ đã tôi xin mình	Domine non Sum dignus ut intres Sub tectum Sed tantum dic Verbo et anima Sanabitur mea Corpus
này là con chiên chúa Deo này là kẻ cất cái tội thiên hạ	ecce agnus Dei ecce qui tollit peccata mundi

BNP COD. 7968

Domine Sancte Pater omnipotens Deus æterne fideliter deprecamur te ut fratri nostro

lạy chúa th. là cha có phép vô cũ là Deo hằng có vô cũ chúng tôi lấy lảo thật thì mà xin ng. cho am blai chúng tôi

Vel Sorori nostre accipienti Corpus Sacrosanctũ Jesu Christi Filii tui Domini nostri profit et

hay là am gái chúng tôi đang khi chịu lấy mình th. Jêsu chi ri xi tô con ng. chúa chúng tôi được ích và phần

Corpori quam anime ad remediũ sempiternum qui vivit et regnat cum te in unitate Spiritus Sancti

xác và phần linh hồn mà nên thuốc chữa nó vô cũ là kẻ sống và trị cũ ng. làm một cũ phi ri tô sang tô cũ

Deus per omnia Saecula Saeculorum

là chúa Deo cho đến cái đời đời

Amen

chớ gì

Thứ tự phải giữ khi làm phép xức dầu thánh

Pax Domus huic

bằng an cho nhà này

Et omnibus habitantibus in ea

thừa cái về kẻ ăn ở trong nó

BNF COD. 7968

Vietnamese	Latin
Sự bằng an thì ở cùng và cái sự giữ thì bỏ nhà này lạy Đức Chúa Blời hay làm cho tên th. ng. sáng ra	pax adsint que omnis maligna discordia Deserat Domum hanc Domine nomen Sanctum tuum magnifica
Có vô cũ Dưới Lao nhà này Đàng sự nhưng giữ đến dạn thì thầy đi cho khỏi chốn này mà hai thiên thần hay đàm	introeat Domum hanc dæmonum accessus effugiat ex loco hoc Angelis
lộc Đức Chúa Blời cũ sự vui vẻ bằng phẳng và phải ga vì ta hay sinh ra chiều blái việc lành cũ sự khoẻ mình hằng	prosperitas Domine letitia charitas fructuosa Sanitas Sempiterna

Vietnamese	Latin
Lạy Đức Chúa Chi vi xi tô khi chúng tôi là kẻ hèn biết vào đến nhà này thì xin cho phú sâu đại tô cũ và	Domine Jesu Christe Sub nostre humilitatis ingressu felicitas eterna
Đức Chúa Blời ở cũ bay thưa rằng cũ linh hồn ng. chúng tôi phải nguyện	Dominus cum vobis R et cum Spiritu tuo oremus
Sức mình giúp chúng tôi ở nơi tên Đức Chúa Blời thưa là kẻ đã làm nên blời và đất	adjutorium nostrum in nomine Domini R qui fecit cœlum et terram

BNP COD. 7968

Ơn giữ gìn nó khỏe mình ở nơi này là kẻ sống và trị cũ cha và phi ri tô sang tô cũ bà

dignetur custodire eos tabernaculo hoc qui vivit et regnat cum Patre et Spiritus Sancto

cũ đuổi cái kẻ có phép nghịch cho khỏi kẻ ấy và cứu kẻ ấy cho khỏi cái sự lo sợ và khỏi cái sự hồn hao cũ làm

avertat omnes potestes cotrarias ab eis recipiat eos ab omni formidine et ab omni perturbatione ac

ở trao nó cũ ban cho kẻ ấy một thiên thần lành giữ gìn và làm cho kẻ ấy làm tôi ngài mà suy những sự lạ về đạo ngài

in eo et det eis Angelum bonum custodem et faciat eos servire sibi ad considerendum mirabilia de lege sua

Cả xin chúa chúng tôi Jesu chi ri xi tô chúa chúng tôi lấy phép bền sao mà làm phép này ở nơi cũ các kẻ ăn

et deprecemur Dominum nostrum Jesum Christum Dominum nostrum benedicendo benedicat tabernaculum hoc cum et omnes habitantes

Jesu là đấng thì và nhân lành và hằng có cũ cha và phi ri tô sang tô đời đời chớ gì chúng tôi phải cầu nghĩa

eis Sanctus pius et permanere cum Patre et Spiritu Sancto in secula seculorum Amen oremus

trên chúng tôi cũ làm phép bền sao cho chúng tôi cũ nhiều cũ làm cho chúng tôi là kẻ dấ bao nên thì vì Đức chúa

Super nos et benedic nostre conservatione nostre humilitatis ingressum sanctifica qui

BNP COD. 7968

Quốc ngữ	Nôm	Latin
vì mlỗi các đấng Anjo a re Can jo pha tri re a t Ca phô rô phê ta a phô s jo li ma t	為每各等安茹亞𠭤干柔葩知𠭤亞丁哥舖嚕批嗏亞舖[illegible]柔離瑪丁	per omnium Sanctorum Angelorum Patriarcharum Prophetarum Apostolorum Martyrum
nhân danh cha và con và phi ri sang tô sang xin cho cái sự quỉ tất đi ở trảo mình vì tay chúng tôi đặt đến cũ	因名吒吧昆吧丕哩桑蘇桑嗔朱丐事鬼必𠫾於𡧲命爲𢬣眾碎𨁪𦤾共	in nomine Patris et Filii et Spiritu Sancti omnis Virtus diaboli extinguatur in te per manuum nostrarum impositionem et
Kinh Con phi te o r cũ mi Je ri a tu r về re du l gien xi am đả cát nghãi về duể lễ mi sa	經昆丕低呷具[illegible]卜共買棋稜亞頭卜吽卯由禋吹庵色囫美[illegible]礼彌沙	
bởi blời mà xuống gìn giữ phù trì phù hộ thăm viếng cũ cứu lấy các kẻ ăn ở trảo này này vì chi vi xi tô chúa chúng tôi chớ gì	𤳷每麻𨑜𡨹𡨹扶持扶護探𨀈共救𥙩各几咹於𡧲𠉞𠉞爲之爲吱蘇主眾碎渚之	De cœlis qui custodiat foveat protegat visitet atque defendat omnes habitantes in tabernaculo per Christum Dominum nostrum Amen
lạy chúa thì là cha có phép vô cùng cũng là Đeo hằng có vô cùng hãy nghe chúng tôi cũ làm ơn sai thì thiên thần ng.	禮主聖𠓨吒固法無窮共羅眺恒固無窮𣎏𦖑眾碎共濫恩差[illegible]天神[illegible]	Domine Sancte Pater omnipotens Deus æterne exaudi nos et digneris mittere Sanctum Angelum tuum
Chúa Đeo đời đời	主眺代〻	Deus in sæcula sæculorum
chớ gì	渚之	Amen
chúng tôi phải cầu nguyện	眾碎沛求願	oremus

Latin	Quốc ngữ	Nôm
Per unctionem Sanctam istam misericordiam piissimam suam Dominus indulgeat tibi quidquid deliquisti per tectum Amen	vì phép xức dầu th. nầy cũ Đức thương xót rất nhân lành ng. xin Đức chúa mlời tha cho mình các sự đã phạm về tay đã rờ chớ gì	為法式油聖尼共德傷㤕𤁠仁𢚸𠯹吀德主𠵴赦朱命各事㐌犯術𢬣𢭮渚之
Per unctioném Sanctam istam et misericordiam piissimam Suam Dominus indulgeat tibi quidquid deliquisti per gustum et loquutione Amen	vì phép xức dầu th. nầy cũ Đức thương xót rất nhân lành ng. xin Đức chúa mlời tha cho mình các sự đã phạm về miệng nếm cũ nói chớ gì	為法式油聖尼共德傷㤕𤁠仁𢚸𠯹吀德主𠵴赦朱命各事㐌犯術𠰘唸共呐渚之
Per unctionem Sanctam istam et misericordiam piissimam Suam Dominus indulgeat tibi quidquid deliquisti per odoratum Amen	vì phép xức dầu thánh nầy cũ Đức thường xót rất nhân lành ng. xin Đức chúa mlời tha cho mình các sự đã phạm về mũi ngửi chớ gì	為法式油聖尼共德傷㤕𤁠仁𢚸𠯹吀德主𠵴赦朱命各事㐌犯術鼻𠯪渚之
per unctionem Sanctam istam et misericordiam piissimam Suam Dominus indulgeat tibi quidquid deliquisti per auditum Amen	vì phép xức dầu th. nầy cũ Đức vất nhân lành ng. xin Đức chúa mlời tha cho mình các sự đã phạm về tai nghe chớ gì	為法式油聖尼共德㤕仁𢚸𠯹吀德主𠵴赦朱命各事㐌犯術𦖻聽渚之
per unctionem istam et misericordiam piissimam Suam Dominus indulgeat tibi quidquid deliquisti per ~~auditum~~ visum Amen	vì phép xức dầu thánh nầy cũ Đức thương xót rất nhân lành ng. xin Đức chúa mlời tha cho mình các sự đã phạm về con mắt xem chớ gì	為法式油聖尼共德傷㤕𤁠仁𢚸𠯹吀德主𠵴赦朱命各事㐌犯術昆𬑉䀡渚之
Confessorum Virginum atque omnium Santtorum Simul invocatione Amen	lời ri con phê so ri các ng. tou trinh cũ các th. làm một câu xin chớ gì	𠳒𠫾昆批𫳵𠫾各𠊛童貞共各聖𪲍𠬠求吀渚之

Latin	Quốc ngữ	Nôm
℣ Domine	Lạy Đức Chúa Blời	𥚄㐌主𡗶
mitte ei	hãy sai cho kẻ ấy	吷差朱几𠹾
auxilium	sức giúp	力扒
de Sancto	bởi nơi thánh	𤳸𡎢聖
℟ Et tuere eum	thưa cũng gìn giữ kẻ ấy	疎共𡎝拧几𠹾
de Sion	Si-on	丕梼[illegible]

Latin	Quốc ngữ	Nôm
℣ Salvum fac	hãy cứu lấy	吷救𥙩
servum tuum	tôi tớ người	㝵佐𠊛
℟ Deus meus	thưa Đeo tôi	疎[illegible]㝵
sperantem in te	là kẻ trông cậy người	罗几𥉫忌𠊛

Latin	Quốc ngữ	Nôm
Pater noster	cha chúng tôi	吒众㝵
etc.	vân vân	云々
et ne inducas	và đừng để	[illegible]
etc.	vân vân	云々
sed libera nos	bèn chữa chúng tôi	卞助众㝵
etc.	vân vân	云々

Latin	Quốc ngữ	Nôm
Christe eleison	Đức Chúa Blời thương xem	㐌主𡗶傷䀡
Christe eleison	Chi-ri-xi-tô thương xem	基[illegible]吹[illegible]傷䀡
Kyrie eleison	Đức Chúa Blời thương xem	㐌主𡗶傷䀡

Latin	Quốc ngữ
Per unctionem	vì phép xức dầu
sanctam istam	th! này
et misericordiam	cùng Đức thương xót
piissimam suam	rất nhân lành ngài
Dominus	xin Đức Chúa Blời
tibi	cho mình
quidquid	các sự đã phạm
per lumborum dilectationem	về cũng lấy làm vui
Amen	chớ gì

Latin	Quốc ngữ
Per unctionem	vì phép xức dầu
sanctam istam	th! này
et misericordiam	cùng Đức thương xót
piissimam suam	rất nhân lành ngài
Dominus	xin Đức Chúa mlời
indulgeat tibi	tha cho mình
quidquid deliquisti	các sự đã phạm
per gressum	về chân đi
Amen	chớ gì

BNP COD. 7968

Đó te ghe ji ja i đến mà cầu cho kẻ ếy và lếy dầu xức kẻ ếy nhân tên Đức chúa mlời và mlời kẻ có Đức tin

Ecclesiæ et orent super eum oleo ungentes eum in nomine Domini et fidei

lạy chúa Đes là kẻ ở dung ou thánh ja co bê đếy tớ ng. mà phán rằng có ếy trảu tôi phải liệt chẳng những phải đam sa se r

Domine Deus qui per Jacobum Apostolum tuum loquutus es quis in Vobis infirmatur indicat presbyteros

℣ Đức chúa mlời ở cùng bay

Dominus cum Vobis

℟ thưa và ở cùng linh hồn ng.

et cum Spiritu tuo

chúng tôi phải cầu ~~ngien~~ nguiện

oremus

℣ lạy Đức chúa mlời hãy nhe blời tôi cầu xin

Domine exaudi meam orationem

℟ thưa cũ xin cho tiếng tôi kêu van đến cùng ng.

et meus clamor veniat ad te

℣ xin cho kẻ thù chẳng được ích gì trái kẻ ếy

inimicus nihil in eo

℟ thưa cũ xin cho con kẻ giữ dàng trả tay mà làm hại kẻ ếy

et filius iniquitatis non apponat nocere ei

℣ lạy Đức chúa mlời hãy ở cho kẻ ếy như tháp có sức mịnh

Domine esto turris fortitudinis

℟ thưa cho khỏi mặt kẻ thù

a libera facie inimici

oratio salvabit infirmum et Dominus alleviabit eum et si sit in peccatis dimittentur ei

Câu xin sẽ cứu lấy kẻ bịt và Đức Chúa mới sẽ bớt sự khó cho kẻ ấy mà vì bằng kẻ ấy mắc tội thì Đức Chúa mới sẽ

remittentur ei quesumus Redemptor noster gratia Spiritus Sancti cura languores

tha cho kẻ ấy chúng tôi xin Chúa đã cứu lấy chúng tôi lấy gra xi a S phi ri tô Sang tô mà chữa cái sự yếu đuối kẻ

infirmi istius que sana vulnera ejus et dimitte peccata atque expelle cunctos dolores mentis et corporis ab eo

bịt này cũng chữa đã những đầu tích kẻ ấy cũng tha các tội và trừ các sự đau đớn về trí khôn và xác cho khỏi mình

que misericorditer reddet sanitatem interius et exterius plenam ut restitutus ope misericordie tue

nó cũng lấy cả thẳng mà blái sự khỏe mình bề trong và bề ngoài cho đủ cho nó được khỏe lại bởi ơn Đức thương xót ng.

reparetur officia pristina qui vivis et regnas cum Patre et Spiritu Sancto Deus in secula seculorum Amen

mà lại làm các việc như ngày trước là kẻ sống và trị cùng cha và S phi ri tô Sang tô cũng là chúa Deo đời đời chẳng gì

oremus

衆碎沛求願

chúng tôi phải cầu nguyện

BNP COD. 7968

Latin	Chữ Nôm	Quốc ngữ
oremus	[illegible]	chúng tôi phải cầu nguien
Domine Sancte Pater omnipotens aeterne Deus qui infundendo gratiam benedictone tuae	[illegible]	lạy chúa th. là cha có phép vô cũ cũ là Deo hằng có vô cũ là kẻ hay đ ga ra xi a cũ phép bên Suó ngì
Corporibus agris pietate multiplici custodis facturam tuam ad invocationem nominis tui	[illegible]	cho cái xác hôm đau cũ lấy Đức nhân lành chiều thể mà giữ vật ngì sinh ra thì chúng tôi kêu đến tên ngì mà xin lấy

Latin	Chữ Nôm	Quốc ngữ
Domine quesumus respice n. famulum tuum faticentem in infirmitatem corporis sui et refove	[illegible]	lạy Đức chúa chúng tôi xin hãy trảo xem mỗ là tôi tạ ngì đứng mỏi mê về vì bện về xác nó cũ ban sức cho
animam quam creasti emendatus castigationibus Sentiat se Salvatum medicium tua per	[illegible]	linh hồn là kẻ Đức chúa mlồi đã dựng nên cho nó Được mình vì cái phần phạt cũ biết mình đã vì thuốc ngì vì
Christum Dominum nostrum	[illegible]	chi ri xi tô chúa chúng tôi
Amen	[illegible]	chớ gì

Latin	Nôm	Quốc ngữ
N. vij accipere N. hic presente in legitimam maritum tuum juxta Sancte Ecclesiæ matrij	[illegible]	mô có muốn lấy mô ở đây trước mặt làm thật chồng mình như thánh ghe ri ja i là mẹ đấng chang
volo	[illegible]	thưa tôi muốn
N. vij accipere N. hic presente in legitimam ~~maritum~~ uxorem tuam juxta ritum Sanctæ Ecclesiæ matrij	[illegible]	mô có muốn lấy mô ở đây trước mặt làm thật vợ mình như phép thì i ghe ri ja là mẹ đấng chang
volo	[illegible]	thưa tôi muốn
Ritus celebrandi Sacramenti matrimonii	[illegible]	phép phải giữ khi làm phép Sa Ca ra men tô ma ti ri mo ni ô
per Christum Dominum nostrum	[illegible]	âu vì chi ri xi tô ~~thia~~ chúa chúng tôi
Amen	[illegible]	chớ ji
confirmes potestate tuearis atque restituas Sanctæ Ecclesiæ tuæ cum omni properitate desiderata	[illegible]	làm cho nó vững lấy phép mà gìn giữ xin cứ blái ná cho thánh i ghe ri ja ngị cho có một sự lành đã ước
benignus assiste in famulum tuum liberatum ab egritudine donatum Sanitate dextera tua erigato virtute	[illegible]	lão lành mà đam tôi tạ ngị cho khỏi hôm đồi và Được khẻo mình cũ lấy tay mặt ngị mà tất lên lấy sức mà

Latin	Nôm	Quốc ngữ
ego Conjungo vos in Matrimonium in nomine Patris et Filii et Spiritus Sancti	[illegible]	tao đạp bay làm một traõ phép mà ri ô nhân danh cha và con và phi ri tô sang tô
Amen	[illegible]	chớ gì

Latin	Nôm	Quốc ngữ
benedictio annuli	[illegible]	làm phép nhẫn

Latin	Nôm	Quốc ngữ
adjutorium nostrum in nomine Domini	[illegible]	sức mình júp chúng tôi ở nơi ten Đức chúa mlời
R qui fecit cælum et trram	[illegible]	thưa là kẻ đã làm nên mlời và đạt

BIBLIOTHECA NACIONAL DE LISBOA

Latin	Nôm	Quốc ngữ
Domine exaudi orationem meam	[illegible]	bay Đức chúa mlời hãy nghe mlời tôi cầu xin
R et clamor meus adveniat ad te	[illegible]	thưa và xin cho tiếng tôi kêu van đến cữ ngi

Latin	Nôm	Quốc ngữ
Dominus vobiscum	[illegible]	Đức chúa mlời ở cữ bay
R et cum Spiritu tuo	[illegible]	thưa và ở cữ linh hồn ngi

Latin	Nôm	Quốc ngữ
oremus	[illegible]	chúng tôi phải cầu nguyện

Vietnamese	Latin
Chúa Đức thương xem	Kirie eleyson
Ki ri xi tô thương xem	Christe eleyson
Chúa Đức thương xem	Kirie eleyson
thưa	R̷
bởi đền thờ thánh ng̃ là Kẻ ở trảo Je ru sa lem	a templo Sancto tuo quod est in Jerusalem
Chúa Đức hãy làm cho chắc sự này là sự Đức Chúa Lời đã làm trảo mình chúng tôi	Deus confirma hoc quod operatus es in vobis
thưa chớ gì	R̷ Amen
nhân danh cha và con và phi ri tô sang tô	in nomine Patris et Filii et Spiritus Sancti
chớ gì	Amen
blọn cho có bằng án cũ chiều mãi ấy ng̃ và sửa việc có sao yêu chiều mãi vì chi ri xi tô chúa chúng tôi	integram in pace et permaneat voluntate tua atque vivat in Caritate mutua semper per Christum Dominum nostrum
lạy Đức Chúa Lời hãy làm phép nhẫn này là Kẻ chúng tôi làm phép nhẫn tên ng̃ cho Kẻ sẽ mang nó Đời lão thật cũ chồng nó cho	Domine benedic annulum hunc quam nos benedicimus in nomine tuo ut quae gestaverit eum teneus fidelitatem Sponso suo

Quốc ngữ	Latin
cha chúng tôi	Pater noster
vân vân	etc.
và chớ để	et ne inducas
vân vân	etc.
thưa bên chữa chúng tôi	R. Sed libera nos
vân vân	etc.
hãy cứu lấy hai tôi tá ng.	Salvos fac servos tuos
thưa	R.
Deo tôi là kẻ trông cậy cũ ng.	Deus meus sperantes in te
lạy Đức Chúa Blời hãy sai cho kẻ ấy sức bởi thánh này	Domine mitte eis auxilium de Sancto
thưa cũ giền giữ kẻ ấy bởi Si on	R. et tuere eos de Sion
lạy Đức Chúa Blời hãy ở cho kẻ ấy như tháp có sức mạnh	Domine esto eis turris fortitudinis
thưa cho khỏi mặt kẻ thù	R. a facie inimici
lạy Đức Chúa Blời hãy nghe nhời tôi cầu xin	Domine exaudi orationem meam
thưa và ở cũ linh hồn ng.	R. et cum Spiritu tuo
chúng tôi phải cầu nghiện	oremus

經敗𢠩繞

Domine merear portare manibulu fletus et dolo rij

xin Đức Chúa Blời làm cho đáng mang đầy khoải lại và đau đớn cho được mừng nghe khi chịu lấy cầu khọ

[illegible]

經敗𢠩繞古

Domine redde mihi totam

xin Đức Chúa Blời blái cho tôi đầy có hành sau là sự tôi đã bỏ mạt khi tổ tông trước ấy đã phạm tội vả

[illegible]

hai: đu mai tôi chẳng đáng đến gần sự thánh màu khiệm. Đức Chúa Blời lạo le tôi xin cho đáng sự vui vẻ vô cù

[illegible]

經𡎢袄敗

Domine me dealba

xin Đức Chúa Blời làm cho tôi nên trắng cùng làm cho sạch lỗ tôi cho được nên trắng bởi máu con chiên mà chúng những kẻ vui vẻ vô cù

[illegible]

經敗秩腰

Domine libidinis in lumbis meis ut virtus continentiæ et

xin Đức Chúa Blời cất đầy Đức trinh hoết mà thắt tôi cả tất khí dâm dục ở nơi lưng tôi cho có sức cầm trí và

[illegible]

castitatis maneat in me

Đức tồn trinh ở cùng tôi

[illegible]

BIBLIOTECA NACIONAL DE LISBOA

經敬點秋紅夕礼

Domine qui dixisti

祢吊主丕畧几包判退耗奄畧孚奄常挨嗟罪了戴姑旅滇吊主

lạy Đức chúa blời là kẻ đã phạm, rằng ịch tao là sự am và tao là sự nhẹ thì tôi xin Đức chúa

齐𧵑朱旅特悶耗尼沛体朱特衙羅沙吹亚吊主吞

blời làm cho tôi được mầng ịch nay phải thể cho được ga ra sa xi a Đức chúa blời

亜綿

chớ gì

COD 7968

BNP COD. 7968

O restauro desta obra deve-se a:
FUNDAÇÃO DA
CASA DE
BRAGANÇA

Salve um Livro !